

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
VIỆN KHOA HỌC GIÁO DỤC VIỆT NAM**  
-----\*\*\*-----

**LƯƠNG THỊ VIỆT HÀ**

**QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG THAM GIA  
XÃ HỘI HOÁ GIÁO DỤC CỦA TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG  
KHU VỰC ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG**

**Chuyên ngành: QUẢN LÝ GIÁO DỤC  
Mã số: 62.14.01.14**

**TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ KHOA HỌC GIÁO DỤC**

**Hà Nội – 2014**

**Công trình được hoàn thành tại  
VIỆN KHOA HỌC GIÁO DỤC VIỆT NAM**

Người hướng dẫn khoa học: **PGS.TS TRẦN QUỐC THÀNH**

Phản biện 1: PGS. TS. NGUYỄN ĐỨC SƠN  
Trường đại học Sư phạm Hà Nội

Phản biện 2: PGS. TS. NGUYỄN CÔNG GIÁP  
Học viện Quản lý Giáo dục

Phản biện 3: PGS. TS. ĐỖ THỊ BÍCH LOAN  
Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án cấp Viện họp tại  
Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam, 101 Trần Hưng Đạo, Hà Nội.

*Vào hồi.....giờ....ngày.....tháng.....năm 2014.*

Có thể tìm hiểu luận án tại:

- Thư viện Quốc gia
- Thư viện Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam.

**DANH MỤC**  
**CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ**

1. Lương Thị Việt Hà (2012), *Biện pháp tăng cường phối hợp giữa công đoàn với nhà trường trong xã hội hoá giáo dục ở các trường trung học phổ thông*, Tạp chí Giáo dục, (số 288), tr.25-28.
2. Lương Thị Việt Hà, (2013), *Một số vấn đề lý luận về quản lý hoạt động tham gia xã hội hoá giáo dục của trường trung học phổ thông Việt Nam*, Tạp chí Giáo dục, Số 312, kỳ 2 tháng 6/2013, tr.14-17.
3. Lương Thị Việt Hà (2013), *Giải pháp quản lý hoạt động xã hội hoá giáo dục của trường trung học phổ thông*, Tạp chí Giáo dục và Xã hội, Số 30 (90), tháng 9/2013, tr.18.
4. Lương Thị Việt Hà (2013), *Quy trình quản lý hoạt động tham gia xã hội hoá giáo dục của trường trung học phổ thông*, Tạp chí Giáo dục Việt Nam, Số 77, tháng 9/2013, tr.40.

## MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

#### 1.1. Tính cấp thiết

Trong những năm qua XHHGD THPT đã đạt được nhiều kết quả đó là nhận thức của toàn xã hội về trách nhiệm và nghĩa vụ tham gia phát triển giáo dục nhà trường; Nhà trường THPT đã huy động được nhiều hơn sự đóng góp từ các LLXH đầu tư xây dựng trường, trang thiết bị phục vụ cho giảng dạy và học tập và tham gia cùng nhà trường giáo dục HS. Tuy nhiên còn gặp nhiều khó khăn và hạn chế trong công tác phối hợp giữa “*Nhà trường – Gia đình – Xã hội*” để huy động toàn xã hội tham gia vào quá trình GD, đóng góp các nguồn lực và tham gia quản lý nhà trường nên kết quả XHHGD trường THPT đạt kết quả chưa cao. Do vậy việc xây dựng các khung tiêu chuẩn, quy trình và đưa ra các giải pháp là yêu cầu cần thiết để nâng cao hiệu quả công tác quản lý hoạt động tham gia XHHGD của nhà trường. Từ lý do đó, tác giả chọn đề tài “*Quản lý hoạt động tham gia xã hội hoá giáo dục của trường Trung học phổ thông khu vực đồng bằng sông Hồng*” làm đề tài nghiên cứu.

**1.2. Ý nghĩa lý luận của đề tài:** Nhằm cung cấp và phát triển cơ sở lý luận về huy động hoạt động tham gia và quản lý hoạt động tham gia XHHGD ở các trường THPT công lập; Nhằm cung cấp thêm những kết quả nghiên cứu về huy động hoạt động tham gia XHHGD và quản lý hoạt động tham gia XHHGD ở trường THPT công lập.

**1.3. Ý nghĩa thực tiễn của đề tài:** Góp phần nâng cao nhận thức, quan niệm của CBQL, GV, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước về hoạt động và quản lý hoạt động tham gia XHHGD; nhằm huy động tất cả các lực lượng cùng tham gia XHHGD của trường THPT; Đề xuất các giải pháp quản lý hoạt động tham gia XHHGD của trường THPT khu vực đồng bằng sông Hồng nhằm tăng cường kết quả XHHGD.

**2. Mục đích nghiên cứu:** Nghiên cứu lý luận làm tiền đề để đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp quản lý hoạt động tham gia XHHGD của trường THPT khu vực đồng bằng sông Hồng theo tiếp cận phối hợp tham gia giữa Nhà trường- CMHS-Cộng đồng

### 3. Khách thể và đối tượng nghiên cứu

**3.1. Khách thể nghiên cứu:** Hoạt động tham gia XHHGD của trường THPT công lập.

**3.2. Đối tượng nghiên cứu:** Quản lý hoạt động tham gia XHHGD của trường THPT công lập khu vực đồng bằng sông Hồng.

**4. Giả thuyết khoa học:** Nếu công tác quản lý hoạt động tham gia XHHGD của nhà trường thực hiện một cách chặt chẽ, có công cụ đánh giá mức độ hiệu quả tham gia; xây dựng được các giải pháp quản lý hoạt động tham gia XHHGD của trường THPT theo tiếp cận phối hợp tham gia giữa Nhà trường- CMHS và Cộng đồng phù hợp tình hình thực tiễn, phát huy được tính hiệu quả hoạt động tham gia thì sẽ nâng cao được kết quả XHHGD cho các trường THPT.

### 5. Nội dung và phạm vi nghiên cứu

#### 5.1. Nội dung nghiên cứu

5.1.1. Tổng quan lý luận về quản lý hoạt động tham gia XHHGD của trường THPT theo tiếp cận phối hợp tham gia giữa Nhà trường với CMHS và Cộng đồng.

5.1.2. Đánh giá thực trạng về quản lý hoạt động tham gia XHHGD của 10 trường THPT tại 05 tỉnh, thành phố khu vực đồng bằng sông Hồng.

5.1.3. Đề xuất giải pháp về quản lý hoạt động tham gia XHHGD của trường THPT khu vực đồng bằng sông Hồng.

5.1.4. Khảo sát thăm dò ý kiến chuyên gia các Sở GD&ĐT, các trường THPT về tính cấp thiết và khả thi của các giải pháp; Đề xuất và lựa chọn Hệ thống tiêu chuẩn để thử nghiệm thông qua khảo sát và xin ý kiến chuyên gia.

## 5.2. Phạm vi nghiên cứu

5.2.1. *Đối tượng khảo sát:* CBQL, GV, học sinh, CMHS và các tổ chức chính trị, các Ban, Ngành, đoàn thể liên quan đến hoạt động XHHGD của trường THPT.

5.2.2. *Địa điểm nghiên cứu:* Tại 05 tỉnh, thành phố: Hải Phòng, Nam Định, Ninh Bình, Thái Bình và Vĩnh Phúc, mỗi tỉnh chọn 02 trường THPT.

5.2.3. *Giới hạn về nội dung:* Nghiên cứu các hoạt động tham gia XHHGD của trường THPT công lập.

## 6. Phương pháp nghiên cứu

6.1. *Cách tiếp cận nghiên cứu:* sử dụng các phương pháp tiếp cận: Tiếp cận lịch sử/logic; Tiếp cận thị trường; Tiếp cận so sánh.

6.2. *Phương pháp nghiên cứu:* Luận án đã sử dụng các phương pháp: *Phương pháp nghiên cứu lí luận; Phương pháp nghiên cứu thực tiễn* gồm: điều tra bằng bảng hỏi, phỏng vấn, trò chuyện, hội thảo; *Phương pháp chuyên gia; Phương pháp thử nghiệm; Phương pháp nghiên cứu điển hình; Phương pháp xử lí số liệu* bằng SPSS và Excel.

## 7. Những luận điểm bảo vệ

- Tổ chức các hoạt động huy động sự tham gia XHHGD của Nhà trường là giải pháp quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả công tác XHHGD.

- Hoạt động tham gia XHHGD của trường THPT sẽ đạt hiệu quả tốt khi có các giải pháp quản lý hoạt động tham gia XHHGD ở các trường THPT phù hợp. Các giải pháp được ứng dụng vào thực tiễn để các trường THPT có thể thực hiện tốt công tác XHHGD.

- Hoạt động tham gia XHHGD của trường THPT là hoạt động mang tính tự nguyện cao nên hoạt động này phải được xây dựng trên cơ sở mang lại lợi ích thiết thực cho các bên liên quan; giải pháp phải được xây dựng trên cơ sở của quá trình hoạt động XHHGD ở các trường và mối quan hệ giữa các LLXH trong công tác XHHGD.

- Giải pháp đưa ra phục vụ mục tiêu phát triển, nâng cao hiệu quả công tác XHHGD và phát triển GD nhà trường, đảm bảo tính kế hoạch, tính thiết thực, quán triệt được đặc trưng vùng, yêu cầu của đất nước và có cơ chế phối hợp hài hòa các nguồn lực.

- Cần xây dựng hoạt động tham gia cùng các giải pháp quản lý phù hợp với điều kiện cụ thể của mỗi tỉnh thì hoạt động tham gia này mới đạt hiệu.

## 8. Những đóng góp mới của luận án

8.1. *Về lí luận:* Hệ thống hóa và phát triển một số cơ sở lý luận về quản lý hoạt động tham gia XHHGD ở các trường THPT ở Việt Nam, đặc biệt là vấn đề huy động tham gia CMHS và Cộng đồng vào quá trình GD, đóng góp nguồn lực và quản lý nhà trường; Chỉ ra các ưu, nhược điểm của công tác quản lý hoạt động tham gia XHHGD ở các trường THPT hiện nay và những vấn đề cấp bách cần tháo gỡ; Khẳng định việc quản lý hoạt động tham gia là con đường hiệu quả để công tác XHHGD ở các trường THPT có được kết quả cao.

8.2. *Về thực tiễn:* Đánh giá được thực trạng sự quản lý hoạt động tham gia XHHGD ở các trường THPT công lập khu vực đồng bằng sông Hồng; Đề xuất các giải pháp quản lý để huy động hiệu quả sự tham gia của CMHS và TVCĐ vào nhà trường trên cơ sở đánh giá thực trạng sự quản lý hoạt động tham gia XHHGD ở các trường THPT công lập khu vực đồng bằng sông Hồng, trong đó chỉ rõ phương pháp và cách thức quản lý hoạt động tham gia XHHGD. Các giải pháp đưa ra có thể vận dụng vào các trường THPT ở địa phương khác và các cấp học khác có thể tham khảo.

- Xây dựng hệ thống các tiêu chí đánh giá mức độ hiệu quả công tác quản lý hoạt động tham gia XHHGD ở các trường THPT và quy trình quản lý hoạt động tham gia XHHGD của trường THPT. Đây là tiền đề quan trọng để nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động tham gia XHHGD của nhà trường nhằm phát triển GD nhà trường.

**9. Cấu trúc luận án:** Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục, luận án được cấu trúc thành 03 chương:

Chương 1. Cơ sở lý luận về quản lý hoạt động tham gia XHHGD của trường THPT Việt Nam

Chương 2. Thực trạng quản lý hoạt động tham gia XHHGD của một số trường THPT tại 05 tỉnh, thành phố khu vực đồng bằng sông Hồng.

Chương 3. Giải pháp quản lý hoạt động tham gia XHHGD của các trường THPT khu vực đồng bằng sông Hồng.

## **Chương 1**

### **CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG THAM GIA XÃ HỘI HÓA GIÁO DỤC CỦA TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG**

#### **1.1. Tổng quan lịch sử nghiên cứu vấn đề**

##### **1.1.1. Một số công trình nghiên cứu ngoài nước**

Một số công trình tiêu biểu về sự tham gia của CMHS và TVCD tham gia vào nhà trường: Tài liệu hướng dẫn sự tham gia hiệu quả của CMHS, gia đình và cộng đồng ở các trường Bắc Carolina: “*Cha mẹ và cộng đồng*” của Tangri, S. và Moles; “*Nhà trường dựa vào gia đình và cho kết quả*” của Walberg, H. J và cộng sự; “*Sự tham gia của phụ huynh trong các trường học*” của Comer, J; “*Cha mẹ là các đối tác trong giáo dục: Gia đình và nhà trường cùng nhau tham gia*” của Berger, E. H; “*Hồ sơ phân tích về cha mẹ học sinh lớp 8: Báo cáo nghiên cứu giáo dục quốc gia năm 1988*” của tác giả Horn và West Horn.

Nhà trường và CMHS cùng nhau tham gia vào quá trình ra quyết định, lập kế hoạch hoạt động của nhà trường hay thành lập tổ chức đại diện cho CMHS và TVCD để cải tiến nhà trường, như đề tài: *Minh chứng mới về những tác động của nhà trường, gia đình và cộng đồng đến kết quả học tập của học sinh*; “*Mối quan hệ trong nhà trường là những mối quan tâm lớn nhất*” của tác giả Cotton Kathleen; “*Sự tham gia của CMHS và cộng đồng: một nghiên cứu điển hình*” của Cynthia V.Crites; “*Nghiên cứu điển hình về sự tham gia của xã hội vào các trường tiểu học ở ba trường của Ethiopia*” của Marie DeLuci.

##### **1.1.2. Một số công trình nghiên cứu trong nước**

Những quan điểm lý luận và thực tiễn về vai trò và nhiệm vụ của gia đình, sự phối hợp của Nhà trường- Gia đình- Xã hội trong sự nghiệp giáo dục, như: “*Giáo dục Việt Nam trước ngưỡng cửa của thế kỉ XXI*” tác giả Phạm Minh Hạc; “*Những nhân tố mới về giáo dục trong công cuộc đổi mới*” của Võ Tấn Quang; “*Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, y tế ở Việt Nam*” của Nguyễn Minh Phương.

Về những tác động phối hợp gia đình để nâng cao hiệu quả của giáo dục học sinh: “*Kết nối nhà trường với gia đình và xã hội nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục đạo đức cho học sinh trung học phổ thông tại Hà Nội*” của Hoàng Hồng Trang.

#### **1.2. Giáo dục và XHHGD trong trường THPT**

##### **1.2.1. Giáo dục, xã hội hóa và xã hội hóa giáo dục**

###### **1.2.1.1. Giáo dục và xã hội hóa**

GD là nhu cầu tất yếu, đáp ứng mong mỏi hòa nhập, khát khao vươn lên của của loài người; nó quyết định tương lai của mỗi con người và của cả xã hội. XHH là quá trình mà một cá nhân hình thành bản sắc riêng của mình, giúp họ tìm hiểu thái độ, giá trị, định mức, các hành vi và kỹ năng xã hội cần thiết để trở thành một thành viên trong xã hội.

###### **1.2.1.2. Xã hội hóa giáo dục**

XHHGD là huy động toàn xã hội làm GD; Xây dựng cộng đồng trách nhiệm của các LLXH; Mở rộng nguồn đầu tư, khai thác tiềm năng về các nguồn lực; Tạo điều kiện cho mọi người đều có quyền được GD; được tham gia vào việc quản lý nhà trường, xây dựng chương trình học tập, giảng dạy; Đa dạng hoá các hình thức cung ứng dịch vụ.

### **1.2.2. Giáo dục THPT và XHHGD của trường THPT**

#### **1.2.2.1. Giáo dục trung học phổ thông**

*Nội dung:* bảo đảm chuẩn kiến thức phổ thông, cơ bản và hướng nghiệp, dạy nghề cho HS; nâng cao một số môn học để phát triển năng lực, đáp ứng nguyện vọng của HS.

*Phương pháp:* phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của HS; phù hợp với đặc điểm từng môn học; bồi dưỡng phương pháp tự học, khả năng làm việc theo nhóm; rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn; đem lại hứng thú học tập cho HS.

#### **1.2.2.2. Xã hội hóa giáo dục trong trường Trung học phổ thông**

*Mục tiêu:* Tạo sự thay đổi về cơ chế quản lý, vận hành, tổ chức hoạt động GD trong theo hướng dân chủ hóa, đa dạng hóa, phù hợp với cơ chế của nền kinh tế thị trường theo định hướng XHCN; Phát huy nội lực tiềm tàng trong xã hội, tạo những nguồn lực đa dạng từ trong và ngoài nước; Thực hiện công bằng xã hội, nâng cao mức hưởng thụ về GD, hình thành ý thức học tập suốt đời, tiến tới xây dựng xã hội học tập.

*Nội dung và hình thức XHHGD trong trường THPT* bao gồm: Tạo phong trào học tập sâu rộng trong cộng đồng theo nhiều hình thức; vận động học tập suốt đời để làm việc, thu nhập cao hơn, làm cho xã hội trở thành xã hội học tập; Vận động toàn dân tạo môi trường GD nhà trường lành mạnh và tích cực; phối hợp giữa GD trong nhà trường với GD ở gia đình và ngoài xã hội; tăng cường trách nhiệm của các LLXH trong sự nghiệp phát triển nhà trường nâng cao chất lượng GD.

### **1.3. Quản lý hoạt động tham gia XHHGD của trường THPT Việt Nam**

#### **1.3.1. Cách tiếp cận huy động tham gia và quản lý hoạt động tham gia XHHGD của trường THPT**

Huy động tham gia và quản lý hoạt động tham gia XHHGD dựa trên luận điểm: Mọi người sẵn sàng tuân thủ các qui định và mục đích của trường nếu các nhu cầu của họ được đáp ứng; Chia sẻ thông tin và đưa họ tham gia vào việc ra quyết định trong nhà trường sẽ giúp họ làm rõ các nhu cầu cơ bản và nhận thức của cá nhân; Nhiệm vụ của nhà trường làm cho họ thấy họ là một phần quan trọng của nhà trường và phải tạo môi trường để họ phát huy tài năng, sự sáng tạo thực hiện tốt các mục tiêu của nhà trường.

##### **1.3.1.1. XHHGD nhà trường trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN**

- Mọi người đều có quyền được tiếp cận, hưởng thụ GD như nhau; nhà trường có nghĩa vụ đảm bảo quyền được học và nhu cầu học tập; xã hội, cộng đồng có trách nhiệm cùng với nhà trường bảo đảm quyền, nghĩa vụ, tạo điều kiện thuận lợi cho người học.

- Đối tượng tham gia vào GD: nhà nước, tập thể, cá nhân, các nhà đầu tư trong nước, quốc tế

- Nguồn đầu tư cho GD bao gồm đầu tư quốc gia, đầu tư xã hội, đầu tư cá nhân, gia đình người học và các nguồn đầu tư khác. Tuy nhiên nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước luôn đóng vai trò chủ đạo nên nhà nước đóng vai trò điều tiết và định hướng.

- Yếu tố XHCN trong GD phải thể hiện công bằng về cơ hội trong tiếp cận GD dịch vụ cho mọi người; tạo điều kiện thuận lợi, hỗ trợ người nghèo, đối tượng chính sách.

**1.3.1.2. Cách tiếp cận hệ thống và tham gia** đòi hỏi phải lôi cuốn, huy động cộng đồng bên trong lẫn bên ngoài nhà trường cùng phối hợp tham gia vào quá trình lãnh đạo, quản lý nhà trường và quá trình ra quyết định. Đây được xem là cách tiếp cận cơ bản cho việc

huy động tham gia và quản lý và xây dựng cơ cấu tổ chức để quản lý các hoạt động tham gia XHHGD của trường THPT.

*1.3.1.3. Cách tiếp cận chính trị* dựa trên triết lý nhà trường sẽ vận hành tốt khi xây dựng được các liên minh cùng nhau làm việc để đạt tới các mục tiêu GD. Cách tiếp cận này đòi hỏi phải động viên toàn xã hội xây dựng một liên minh “*Nhà trường – Gia đình – Xã hội*” vững mạnh để huy động toàn xã hội đóng góp, chịu trách nhiệm với GD THPT.

*1.3.1.4. Cách tiếp cận chia sẻ và phối hợp ra quyết định* là một quá trình cung cấp cơ hội cho CMHS và TVCĐ trường phối hợp với nhau giải quyết các vấn đề khó khăn, xây dựng định hướng và kế hoạch phát triển nhà trường. Cách tiếp cận này được coi là cơ sở của qui trình hoạt động và ra quyết định của quản lý hoạt động tham gia XHHGD của trường

*1.3.1.5. Cách tiếp cận phân cấp chịu trách nhiệm giáo dục* giúp nhà trường đáp ứng tốt hơn với các giá trị và nhu cầu của địa phương và của người học, bởi tính đáp ứng này càng tốt hơn khi quyền ra quyết định liên quan đến chương trình, ngân sách và nhân sự có sự tham gia của học sinh, CMHS và TVCĐ.

*1.3.1.6. Lý thuyết về nguồn vốn xã hội*

*Nguồn vốn xã hội* bao gồm thể chế, các quan hệ, quan điểm, các giá trị và mạng lưới tạo nên môi trường thuận lợi để quản lý các tương tác giữa người dân với nhau và đóng góp cho phát triển kinh tế - xã hội. Nguồn vốn xã hội là cơ sở nền tảng của sự tham gia.

*Nguồn vốn xã hội và phát triển:* Nguồn vốn xã hội ảnh hưởng tích cực đến sự phát triển vì nó thúc đẩy quá trình tham gia trong xã hội, do: bản chất của dịch vụ công, trong đó có XHHGD của các trường THPT là ra *quyết định tập thể*; nguồn vốn xã hội khuyến khích chia sẻ thông tin nên giúp mọi người có nền tảng kiến thức cơ bản, dẫn đến sự nhất trí chung; nguồn vốn xã hội giúp nâng cao *hoạt động hợp tác* để cùng có lợi ích chung.

### **1.3.2. Các LLXH tham gia vào XHHGD của các trường THPT Việt Nam**

#### *1.3.2.1. Các LLXH tham gia vào XHHGD*

Các LLXH tham gia vào hoạt động XHHGD của trường THPT bao gồm: *Cấp ủy và chính quyền các cấp* (Đảng bộ, cấp ủy Đảng, HĐND, UBND, tòa án, thanh tra, cơ quan tư pháp, các ngành trong bộ máy nhà nước), *Trường THPT, gia đình* hay CMHS và TVCĐ

#### *1.3.2.2. Trách nhiệm và quyền hạn của Nhà trường – Gia đình – Xã hội*

- *Nhà trường THPT* chịu trách nhiệm chính trong các hoạt động XHHGD
- *Cấp ủy và chính quyền các cấp* chỉ đạo công tác GD; hoạch định chương trình, kế hoạch và cân đối các điều kiện cho sự phát triển các trường THPT.

- *Gia đình/CMHS* là nơi chăm lo về thể chất, trí tuệ, đạo đức; là môi trường GD đầu tiên, có tầm quan trọng quyết định việc hình thành nhân cách của trẻ; Gia đình và CMHS cần phối hợp cùng nhà trường GD học sinh cả về tri thức, đạo đức.

- *Các tổ chức xã hội và cá nhân:* Có trách nhiệm tham gia đóng góp theo chức năng và khả năng thực tế để phát triển giáo dục THPT trên địa bàn.

### **1.3.3. Bản chất của quản lý hoạt động tham gia XHHGD của trường THPT**

Quản lý hoạt động tham gia XHHGD của trường THPT thực chất là *quá trình xác định các quan hệ để làm rõ trách nhiệm, quyền hạn (thông qua nội dung và mức độ tham gia XHHGD)*, từ đó *xây dựng các nguyên tắc và cấu trúc tổ chức, qui trình phối hợp hoạt động phù hợp*, tạo nên môi trường thuận lợi để huy động tối đa tham gia của Nhà trường – Gia đình/CMHS – Xã hội đóng góp cho sự nghiệp phát triển GD nhà trường.

#### *1.3.3.1. Trách nhiệm quyền hạn của nhà trường – gia đình – xã hội trong quản lý hoạt động tham gia XHHGD của trường THPT*

- Nhà trường đóng vai trò chủ đạo; tạo mọi điều kiện để CMHS/gia đình và cộng đồng tham gia vào các hoạt động và quá trình ra quyết định của nhà trường.



- CMHS/gia đình phối hợp và có trách nhiệm tham gia vào các hoạt động của nhà trường và tự nguyện.
- Xã hội/Cộng đồng phối hợp tham gia với nhà trường theo qui định của pháp luật và tự nguyện tham gia.

### *1.3.3.2. Các nguyên tắc chỉ đạo để huy động các LLXH tham gia quản lý hoạt động tham gia XHHGD của trường THPT*

- Trường THPT giữ vai trò chủ đạo, chịu trách nhiệm chính trong quản lý hoạt động XHHGD trong nhà trường;
- Đảm bảo lợi ích đối với mọi chủ thể có nghĩa vụ, trách nhiệm thực hiện XHHGD của trường THPT; Đảm bảo phát huy tính dân chủ, tự nguyện và đồng thuận của cộng đồng trường trong việc tham gia GD trong trường THPT.
- Phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các LLXH tham gia vào quá trình XHHGD trong trường THPT.

### **1.3.4. Qui trình, nội dung và tiêu chí quản lý hoạt động tham gia XHHGD của trường THPT**

*1.3.4.1. Lập kế hoạch huy động hoạt động tham gia xã hội hóa giáo dục trường THPT trả lời các câu hỏi: Nhà trường đang ở đâu? Nhà trường sẽ đi tới đâu? Đến đó bằng cách nào? và theo lộ trình nào? Cụ thể:*

*a. Nhà trường đang ở đâu? Xem xét nhà trường đang trong bối cảnh với những đặc trưng như thế nào? Đó cũng là việc đánh giá bối cảnh nhà trường liên quan đến quản lý nhà trường và quản lý huy động hoạt động tham gia XHHGD của các liên đới liên quan. Để đánh giá bối cảnh, cần phân tích để xác định được các điểm mạnh và hạn chế bên trong, cũng như các cơ hội và thách thức/đe dọa từ bên ngoài nhà trường, thông qua phân tích SWOT để hiểu rõ hiện trạng về quản lý huy động hoạt động tham gia XHHGD của nhà trường THPT. Đánh giá bối cảnh giúp trường THPT xác định được:*

*- Các giá trị cốt lõi và đặc thù của nhà trường là gì: Cần xác định các giá trị cốt lõi nhất trong quản lý huy động hoạt động tham gia XHHGD của nhà trường.*

*- Những thách thức mà nhà trường đang phải đương đầu: Phân tích các thách thức giúp nhà trường hiểu rõ hơn bối cảnh quản lý huy động hoạt động tham gia XHHGD và giúp xác định những gì cần làm để khắc phục khó khăn khi quản lý hoạt động tham gia XHHGD của nhà trường, CMHS và TVCĐ.*

*- Các nhân tố bên trong ảnh hưởng đến nhà trường: Để thực hiện việc phân tích môi trường bên trong, nhà trường cần tập hợp các thông tin về điểm mạnh, điểm yếu trong các hoạt động, đội ngũ, tài chính và CSVC. Đây có thể là hoạt động tự đánh giá của các thành viên tham gia lập kế hoạch và cũng chính là tiền đề cho việc phát huy các mặt mạnh và khắc phục, sửa chữa các hạn chế để xây dựng kế hoạch trong tương lai. Để đánh giá được thực trạng hoạt động huy động sự tham gia XHHGD của nhà trường cần đánh giá nguồn nhân lực, công tác huy động, công tác quản lý, sự hợp tác giữa các bên tham gia, cởi mở, trao đổi thông tin...*

*- Các nhân tố bên ngoài đang ảnh hưởng tới nhà trường: Môi trường bên ngoài thường gồm các yếu tố bên ngoài nhà trường có ảnh hưởng đến quản lý, như: kinh tế, xã hội, chính trị, xu hướng tài trợ và các quan điểm công chúng. Mặt khác, trường THPT dù được quyền tự chủ cao nhưng vẫn phải hoạt động trong khuôn khổ qui định của các cơ quan QLGD cấp trên. Vì vậy, cần đánh giá hiện trạng luật pháp và chính sách xem có rõ ràng và phù hợp chưa? Trong khi đánh giá, cần phân tích mức độ phù hợp, đầy đủ của hệ thống luật pháp/qui định và chính sách trong bối cảnh quản lý và quản lý hoạt động tham*

gia XHHGD của nhà trường.

*b. Nhà trường muốn đi đến đâu? đến đó bằng cách nào?* Để trả lời câu hỏi này đòi hỏi trường THPT phải có một kế hoạch để huy động hoạt động tham gia XHHGD và đây cũng chính là khâu mở đầu cho việc trả lời câu hỏi: làm thế nào để đến được đích? Kế hoạch phải có mục tiêu rõ ràng, thông qua những hành động cụ thể để thực hiện các mục tiêu và chỉ tiêu kế hoạch đặt ra. Kế hoạch phải thể hiện cách thức/giải pháp đạt được các mục tiêu ưu tiên, nội dung cụ thể của các hành động, những kết quả kỳ vọng sẽ đạt được từ những hành động.

Nhà trường cần lập kế hoạch phát triển để các giải pháp thực hiện tận dụng tối đa các “*cơ hội*” từ bên ngoài cũng như “*thế mạnh*” bên trong nhà trường và giảm thiểu tối đa tác động của các hạn chế bên trong và các thách thức từ môi trường bên ngoài.

Để xây dựng các giải pháp đạt tới mục tiêu quản lý hoạt động tham gia XHHGD, trường THPT cần xác định rõ ràng *ai cần huy động vào hoạt động tham gia XHHGD*. Quản lý hoạt động tham gia XHHGD của trường THPT bao gồm việc hợp tác và quan hệ ràng buộc giữa GV, nhân viên, HS, CMHS và TVCD. Vì vậy, cần hiểu rõ những quan hệ của nhà trường với các đối tượng trên, xem xét mức độ tham gia, sự hỗ trợ và chịu trách nhiệm của các cá nhân, tổ chức đối với nhà trường.

Để có thể thiết lập được các mục/chỉ tiêu cũng như giải pháp cho kế hoạch huy động hoạt động tham gia XHHGD, trường THPT cần tham khảo: Sứ mạng và tầm nhìn của nhà trường; Các chính sách phát triển GD; Các quan điểm/ý kiến của các bên liên quan; Các kết quả tự đánh giá; Các kết quả thanh tra GD của các cơ quan QLGD.

Các nội dung chính để phát triển kế hoạch huy động hoạt động tham gia XHHGD của trường THPT cần được chi tiết tại nhiều cấp độ khác nhau, như: cấp độ nhà trường, tổ chuyên môn và lớp học. Mục tiêu và giải pháp xác định cho các cấp độ này phải định hướng cho việc thực hiện, kiểm tra và đánh giá.

*c. Nhà trường sẽ đi tới đó theo lộ trình như thế nào?* Trong quản lý hoạt động tham gia XHHGD, nhà trường phải chi tiết các nội dung và hoạt động theo từng thời gian cụ thể để đảm bảo kế hoạch huy động tham gia XHHGD được thực hiện theo trình tự logic và hợp lý. Các bên tham gia phải được giao nhiệm vụ cụ thể và chịu trách nhiệm với công việc. Kế hoạch này cần phải được ghi chép, xem xét và cải tiến liên tục. Trong giai đoạn lập kế hoạch hoạt động tham gia XHHGD, nhà trường cần xác định trước nội dung nào của quá trình tham gia sẽ được đánh giá và chi tiết thành các chỉ số thực hiện để đánh giá sự thành công của quá trình và việc xác định thông tin cần thu thập để đánh giá...

*d. Đánh giá công tác lập kế hoạch:* Để đánh giá xem trường THPT lập kế hoạch có phù hợp và khả thi hay không cần trả lời các câu hỏi: nhà trường có các kế hoạch và mục tiêu chưa? có thường xuyên được cập nhật không? các giá trị của nhà trường đã được chỉ ra trong kế hoạch chưa? chất lượng các kế hoạch như thế nào? v.v..

*1.3.4.2. Tổ chức, chỉ đạo thực hiện kế hoạch huy động hoạt động tham gia XHHGD* là tiến trình chuyển kế hoạch thành những hoạt động huy động tham gia XHHGD nhằm đạt các mục tiêu kế hoạch đề ra có hiệu quả. Tổ chức, chỉ đạo thực hiện kế hoạch thường chịu tác động bởi nhân tố quản lý nguồn lực và các hoạt động quản lý trong nhà trường, cụ thể:

*a. Quản lý nguồn lực:* Để quản lý nguồn lực trong hoạt động huy động tham gia XHHGD, cần phải xem xét các yếu tố: Nguồn lực nào cần thiết để quản lý huy động hoạt động tham gia XHHGD? Nguồn lực hiện có của nhà trường? Các nguồn lực có được giao quyền quản lý các hoạt động? Các nguồn lực có được sử dụng hợp lý không? Cụ thể:

- *Nguồn lực cần thiết:* Để biết được nguồn lực cần thiết cho công tác quản lý này không hề đơn giản, lý do là rất khó để biết các nguồn lực cần thiết này phải là bao nhiêu

so với nguồn lực hiện có của nhà trường. Để giải quyết vấn đề này đòi hỏi phải thiết lập các chuẩn và mức cần có cho các nguồn nhân lực, vật lực, CSVC và tài chính để thực hiện các hoạt động huy động tham gia XHHGD. Việc xác định, đánh giá các nguồn lực cần thiết này sẽ chính xác hơn nếu dự kiến được các nguồn lực cho từng hoạt động.

- *Nguồn lực hiện có*: Mức độ hiện có của các nguồn lực có thể là: Nhân lực, thông tin, tài chính, năng lực của nhân viên tham gia các hoạt động tham gia XHHGD, các điều kiện cơ sở hạ tầng và môi trường. Lý do tại sao cần phải đánh giá mức độ hiện có của các nguồn lực cho quản lý hoạt động tham gia XHHGD là: sau khi xác định nguồn lực hiện có sẽ so sánh với các yêu cầu dự kiến để biết được hoạt động nào đang có nhiều nguồn lực, hoạt động nào đang có ít nguồn lực để phân bổ sử dụng hợp lý.

- *Sử dụng hợp lý các nguồn lực*: Sử dụng và khai thác các nguồn lực có hiệu quả phụ thuộc vào tài năng, kinh nghiệm và trình độ quản lý, bộ máy điều hành. Bên cạnh đó, quản lý thời gian và sử dụng đúng thời điểm chính là sử dụng hiệu quả nguồn lực của chính mình, một trong những yếu tố dẫn đến thành công đó là hiểu rõ thời gian của nhân viên và các nguồn lực đang được sử dụng như thế nào

*b. Tổ chức, chỉ đạo các hoạt động huy động tham gia XHHGD* cho biết việc huy động tham gia XHHGD của trường THPT được quản lý như thế nào và trả lời các câu hỏi: *Quản lý huy động hoạt động tham gia XHHGD của trường THPT có được thực hiện theo các hệ thống và tiêu chí không? các qui trình có được nhất trí và được thực hiện không? Năng lực quản lý có phù hợp hay không?...*

Các hoạt động/quá trình quản lý đóng vai trò quan trọng, vì ngay cả khi được lập kế hoạch thì việc quản lý huy động hoạt động tham gia XHHGD của trường THPT vẫn cần có các hoạt động/quá trình quản lý khả thi và hợp lý nếu muốn có kết quả tốt.

Để tổ chức, chỉ đạo thực hiện thành công kế hoạch hoạt động tham gia XHHGD, đòi hỏi nhà trường phải xây dựng và vận hành được một khung quản lý thích hợp tạo điều kiện thuận lợi cho việc huy động tối đa hoạt động tham gia XHHGD của nhân viên, CMHS và TVCĐ, cụ thể: Để quản lý hoạt động tham gia XHHGD có hiệu quả, tùy thuộc vào từng bối cảnh cụ thể có thể sử dụng cấu trúc tổ chức quản lý hiện hành của nhà trường, Hội đồng giáo dục, Ban đại diện CMHS, Hội đồng trường THPT...

**Hội đồng giáo dục**: *Cơ cấu tổ chức* gồm: Một chủ tịch hội đồng (đại diện cấp ủy Đảng hay chính quyền địa phương); Hai phó chủ tịch (một người là ủy viên thư ký UBND hay cán bộ lãnh đạo ban tuyên giáo thuộc cấp ủy Đảng và hiệu trưởng trường phổ thông).

*Chức năng*: góp ý kiến với cấp ủy Đảng, UBND cùng cấp về công tác GD, bàn với các ngành, các LLXH phối hợp tham gia xây dựng sự nghiệp GD ở địa phương

*Nhiệm vụ* tham gia với ngành giáo dục để GD hướng nghiệp cho HS và cùng với ngành giáo dục đề xuất với cấp ủy Đảng và UBND kế hoạch tiếp tục đào tạo ngành nghề sau phổ thông, bố trí sử dụng hợp lý HS phổ thông; thực hiện hoạt động ngoại khóa.

*Quyền hạn*: yêu cầu CBQL ngành giáo dục và nhà trường phản ánh về tình hình của ngành giáo dục; Yêu cầu các cấp quản lý ngành GD và nhà trường trả lời những vấn đề của hội đồng cần tìm hiểu về mặt GD; Tham gia ý kiến vào dự án thu, chi của quỹ bảo trợ nhà trường hàng năm, giám sát việc thu và chi đúng nguyên tắc

**Hội đồng trường THPT**: là cầu nối liên kết nhà trường và xã hội, sự kết hợp có lựa chọn CMHS, TVCĐ, hiệu trưởng, GV, nhân viên, HS cùng nhau làm việc, giữ vai trò lãnh đạo, quyết nghị các chủ trương lớn để thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường, với *nhiệm vụ* chính là xây dựng chính sách để lãnh đạo nhà trường hoạt động đúng mục tiêu đã định; theo dõi, kiểm tra và đánh giá việc quản lý nhà trường của Hiệu

trường nhằm nâng cao hiệu quả và sức mạnh của *cộng đồng trường* trong việc nâng cao kết quả học tập của HS.

*Mục đích* là cung cấp một cấu trúc tổ chức để quản lý việc huy động tham gia, cùng nhau làm việc để nâng cao chất lượng GD học sinh.

*Vai trò và trách nhiệm:* là xây dựng và kiểm soát việc thực hiện các chính sách chung của nhà trường có liên quan đến chương trình, đánh giá, các chuẩn mực đạo đức, qui định của nhà trường, xác định các ưu tiên về ngân sách...

### **Ban đại diện CMHS trường**

*Nhiệm vụ:* cùng với Hiệu trưởng tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động GD theo nội dung được thống nhất tại cuộc họp đầu năm học; hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về GD đối với CMHS nhằm nâng cao trách nhiệm chăm sóc, bảo vệ, GD học sinh; bồi dưỡng, khuyến khích HS giỏi, giúp đỡ HS yếu kém, khuyết tật và có hoàn cảnh khó khăn; vận động HS bỏ học tiếp tục đi học.

*Có quyền* kiến nghị với Hiệu trưởng về những biện pháp cần thiết nhằm thực hiện nhiệm vụ năm học, thực hiện quản lý, GD học sinh; quyết định chi tiêu phục vụ các hoạt động của Ban đại diện CMHS từ nguồn ủng hộ, tài trợ tự nguyện theo quy định.

Ban đại diện CMHS nhằm lôi cuốn, huy động tham gia của CMHS và TVCĐ vào các hoạt động của nhà trường.

*1.3.4.3. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch huy động hoạt động tham gia XHHGD* trả lời câu hỏi: *Công tác quản lý huy động hoạt động tham gia XHHGD của trường THPT có đạt được mục tiêu và các chỉ tiêu mong muốn của nhà trường hay không?*

Để đánh giá được kết quả thực hiện kế hoạch huy động tham gia XHHGD của trường THPT cần dựa vào nội dung và được chi tiết thành các tiêu chí quản lý cụ thể về lập và tổ chức thực hiện kế hoạch. Đồng thời cần thiết lập một hệ thống tính điểm (theo thang điểm 4 hay 5 mức) để biết mức độ đáp ứng về các tiêu chí quản lý huy động hoạt động tham gia XHHGD của trường THPT.

Việc thiết lập các tiêu chí quản lý huy động hoạt động tham gia XHHGD của trường THPT và đánh giá kết quả thực hiện của trường THPT theo các tiêu chí này thường đạt được kết quả tốt nhất thông qua quá trình tham gia, lôi cuốn các nhà quản lý, nhân viên nhà trường và đại diện CMHS, TVCĐ, các chuyên gia bên ngoài của nhà trường cùng tham gia.

Để đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch huy động hoạt động tham gia XHHGD, trường THPT phải có hệ thống đánh giá phù hợp với mục tiêu, nội dung của kế hoạch và thường xuyên được xem xét để điều chỉnh; đánh giá phải đảm bảo công bằng với tần suất đánh giá phù hợp và thường xuyên huy động được rộng rãi đội ngũ nhân viên, HS, CMHS và TVCĐ tham gia vào quá trình đánh giá. Việc sử dụng thông tin về kết quả đánh giá để giúp đội ngũ nhân viên, HS, CMHS và TVCĐ hiểu rõ mình và thiết lập các chỉ tiêu để phấn đấu và điều chỉnh, xây dựng kế hoạch huy động hoạt động tham gia XHHGD mới. Việc xác định hệ thống tiêu chuẩn cho quá trình quản lý huy động hoạt động tham gia XHHGD còn giúp cải tiến năng lực quản lý, vì các chuẩn như vậy sẽ hướng dẫn nhân viên làm cơ sở để lập kế hoạch các chương trình/hoạt động/quản lý tương lai.

## **1.4. Các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý hoạt động XHHGD của trường THPT**

*a. Những yếu tố tác động bên trong nhà trường:* Nhà trường cần có kế hoạch cụ thể cho việc huy động hoạt động tham gia; phải xác định rõ mục tiêu và nội dung phù hợp với từng nhóm đối tượng tham gia; xác định rõ nhu cầu của CMHS và TVCĐ và nguồn lực có sẵn trong cộng đồng; có môi trường mở và dân chủ để huy động CMHS và TVCĐ; có hệ thống giao tiếp giữa nhà trường và CMHS phù hợp, dễ dàng tiếp cận; xây dựng được hệ thống đánh giá kết quả hoạt động tham gia XHHGD để tự đánh giá nhằm cải thiện hiệu suất tham gia.

Chất lượng và năng lực của lãnh đạo, CBQL, GV, nhân viên nhà trường. Lãnh đạo, CBQL, GV, nhân viên nhà trường có khả năng cộng tác với CMHS và TVCD, lắng nghe nhu cầu và mong muốn của họ để tìm thấy nền tảng chung cho hợp tác; phải có khả năng vận động, kêu gọi trong huy động và quản lý hoạt động tham gia XHHGD.

*b. Những yếu tố tác động bên ngoài nhà trường*

Nhà nước: Ban hành chính sách đồng bộ, khuyến khích và ràng buộc trách nhiệm các LLXH và mang lại lợi ích cho các bên liên quan; Sự ủng hộ của chính quyền các cấp ở địa phương; tham gia toàn bộ vào nội dung và phương thức GD, vào quá trình quản lý nhà trường của các thành phần xã hội từ bên trong và bên ngoài nhà trường. Tính bền vững của các nguồn tài trợ.

CMHS và cộng đồng: tự nguyện, tin tưởng và có động lực khi tham gia vào GD nhà trường đó là đem lại lợi ích cho bản thân và cho toàn xã hội.

Học sinh: Có ý thức, trách nhiệm trong học tập, nâng cao kiến thức để trở thành người công dân tốt, làm chủ nhân tương lai của đất nước.

### **Kết luận Chương 1**

Chương 1 đã trình bày các nghiên cứu trong và ngoài nước về quản lý hoạt động tham gia của CMHS/cộng đồng, lợi ích của việc tăng cường mối quan hệ Nhà trường - Gia đình - Cộng đồng thông qua nội hàm và các góc độ, phạm vi khác nhau của XHHGD. Đồng thời đưa ra các mục tiêu, nội dung và hình thức của XHHGD THPT.

Bản chất của quản lý hoạt động tham gia XHHGD của trường THPT đã được phân tích thông qua một số lý thuyết, cách tiếp cận liên quan (lý thuyết hệ thống, tham dự, chia sẻ và phối hợp ra quyết định, nguồn vốn xã hội, phân cấp quản lý...), từ đó khái quát được nội dung và tiêu chí quản lý thông qua quy trình “*Lập kế hoạch – Tổ chức, chỉ đạo thực hiện kế hoạch – Đánh giá và phản hồi thông tin*”.

Quản lý hoạt động tham gia XHHGD của trường có hiệu quả đòi hỏi phải huy động cộng đồng trường cùng phối hợp tham gia vào quá trình lãnh đạo, quản lý nhà trường và ra quyết định. Cần có các chế độ, chính sách khuyến khích và ràng buộc trách nhiệm của các LLXH; sự ủng hộ của chính quyền địa phương; CMHS và cộng đồng tự nguyện tham gia vào các hoạt động của nhà trường; HS có ý thức, trách nhiệm trong học tập.

### **Chương 2**

#### **THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG THAM GIA XÃ HỘI HOÁ GIÁO DỤC CỦA MỘT SỐ TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TẠI 5 TỈNH KHU VỰC ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG**

##### **2.1. Khái quát về đồng bằng sông Hồng và các tỉnh, thành phố tham gia khảo sát**

**2.1.1. Vị trí địa lý, lịch sử hình thành, phát triển kinh tế - xã hội của khu vực đồng bằng sông Hồng:** Khu trung tâm của vùng rất bằng phẳng, phần lớn nằm ở độ cao từ 0,4 m đến 12 m so với mực nước biển. Theo số liệu thống kê đến 2012, vùng đồng bằng sông Hồng có 2 thành phố trực thuộc Trung ương đó là Hà Nội và Hải Phòng; 09 thành phố trực thuộc tỉnh; dân số năm 2012 là 20,2 triệu người. Có các thế mạnh về giao thông; thế mạnh về tài nguyên thiên nhiên; thế mạnh về con người; thế mạnh về du lịch.

##### **2.1.2. Một vài nét về tình hình kinh tế - xã hội, giáo dục THPT của 5 tỉnh, thành phố**

Thành phố Hải Phòng là một vùng ven biển, có tiềm lực phát triển kinh hàng không, kinh tế biển và vận tải biển; đời sống kinh tế, xã hội đạt ở mức cao; số trường THPT là 60, trong đó công lập là 39 trường, chiếm 65%.

Tỉnh Nam Định có địa hình vừa là đồng bằng thấp trũng, vừa là vùng đồng bằng ven biển; có nhiều lợi thế và tiềm năng phát triển kinh tế biển, du lịch sinh thái và tâm linh; có 55 trường THPT, trong đó có 44 trường công lập, chiếm 80%.

Tỉnh Ninh Bình có 3 loại địa hình: vùng đồi núi và bán sơn địa, vùng đồng bằng ven biển và vùng chiêm trũng; có tiềm năng du lịch đa dạng, du lịch sinh thái, du lịch tâm linh và đặc biệt là nơi có tới 3 danh hiệu UNESCO. Tỉnh Ninh Bình có 36 trường THPT, trong đó có 23 trường công lập, chiếm 63%.

Tỉnh Thái Bình là tỉnh duy nhất trong khu vực không có đồi núi; có tiềm lực kinh tế về nông nghiệp, than, nước khoáng nóng, du lịch sinh thái và tâm linh; có 40 trường THPT, trong đó có 33 trường THPT công lập, chiếm 83%.

Vĩnh Phúc có ba vùng sinh thái đó là đồng bằng, trung du và miền núi, có 38 trường THPT, trong đó có 25 trường THPT công lập, chiếm 66%.

### **2.1.3. Tình hình phát triển giáo dục 5 tỉnh, thành phố**

Quy mô trường lớp, HS các cấp học tương đối ổn định; công tác phổ cập các cấp, phổ cập mẫu giáo 5 tuổi đạt kết quả; đổi mới mạnh mẽ nội dung phương pháp dạy và học; nâng cao chất lượng GD toàn diện đáp ứng yêu cầu của xã hội. Tỷ lệ đi học ở THCS và THPT cao nhất cả nước, tương ứng 96,6% và 83,7%; có tỷ lệ biết chữ cao nhất đạt 98,0%; tốt nghiệp THPT trở lên chiếm tương ứng 33,0% và 30,4% dân số của vùng. (theo nguồn điều tra biến động DS-KHHGD 2012)

Hệ thống cơ sở GD thường xuyên được duy trì, củng cố; phát triển dạy nghề, liên kết đào tạo nghề và đào tạo trung cấp chuyên nghiệp. GD chuyên nghiệp ổn định quy mô, tăng cường chất lượng và hiệu quả đào tạo trung cấp chuyên nghiệp; đa dạng hóa các ngành nghề, các hình thức đào tạo và các loại hình trường trung cấp chuyên nghiệp; triển khai các giải pháp để phân luồng học sinh sau THCS vào học trung cấp chuyên nghiệp.

## **2.2. Thực trạng về hoạt động tham gia XHHGD các trường THPT tại 5 tỉnh, thành phố**

### **2.2.1. Khảo sát thực trạng về hoạt động tham gia XHHGD**

2.2.1.1. Mục tiêu khảo sát: Đánh giá đúng tình hình XHHGD của 10 trường THPT thuộc 5 tỉnh; kết quả thực hiện XHHGD của các trường; đánh giá thực trạng, thăm dò một số giải pháp về quản lý hoạt động tham gia XHHGD của 10 trường; Đề xuất Hệ thống tiêu chí, qui trình, các giải pháp quản lý hoạt động tham gia XHHGD của trường THPT.

2.2.1.2. Nội dung khảo sát: Tiến hành khảo sát một số nội dung sau: Kết quả thực hiện XHHGD; Kế hoạch hoạt động tham gia XHHGD; Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động tham gia XHHGD; Đánh giá kế hoạch hoạt động tham gia XHHGD và phản hồi thông tin.

2.2.1.3. Đối tượng, qui mô và công cụ khảo sát: Khảo sát tại 5 tỉnh, mỗi tỉnh đã lựa chọn 2 trường THPT công lập; sử dụng 03 loại phiếu hỏi ý kiến cho 03 đối tượng: GV, NV, CBQL giáo dục; TVCĐ và CMHS; HS. Mỗi trường: 03 Ban giám hiệu; 20 GV và 03 NV; 20 CMHS và 05 TVCĐ; 15 HS các lớp 10, 11 hoặc 12; 03 cán bộ Sở GD&ĐT.

2.2.1.4. Phương pháp khảo sát: Qua phiếu khảo sát và phỏng vấn trực tiếp các đối tượng.

### **2.2.2. Kết quả khảo sát thực trạng về hoạt động tham gia XHHGD tại 5 tỉnh, thành phố và 10 trường THPT.**

Tác giả đã khảo sát ý kiến 475 đối tượng là CBQL, GV, nhân viên nhà trường, CMHS và TVCĐ về mức độ thực hiện công tác XHHGD THPT. Các ý kiến đánh giá công tác thực hiện XHHGD ở các tỉnh ở mức “Đạt”. Các ý kiến đánh giá 10 trường THPT thực hiện công tác XHHGD tốt, cụ thể: có 5/10 nội dung được đánh giá tốt và khá tốt 1/10 nội dung đánh giá ở mức trung bình, tuy nhiên có 4/5 nội dung đánh giá chưa tốt.

<b>Hoạt động tham gia XHHGD tại các trường THPT</b>	<b>Điểm TB</b>	<b>Thứ bậc</b>
Nhà trường huy động được tối đa sự tham gia rộng rãi của CMHS và TVCĐ vào sự nghiệp phát triển GD của nhà trường	2.16	9
Nhà trường mở rộng được các nguồn đầu tư, khai thác các tiềm năng về	4.05	3

nguồn lực trong cộng đồng để phát triển GD nhà trường		
Nhà trường <i>sử dụng có hiệu quả</i> các nguồn lực của cộng đồng phục vụ cho phát triển GD nhà trường	4.06	2
Nhà trường <i>xây dựng thành công cộng đồng trách nhiệm</i> giữa “Nhà trường-CMHS-XH/Cộng đồng” tại địa phương để phát triển GD nhà trường	2.31	7
Nhà trường <i>phối hợp chặt chẽ</i> giữa GD trong nhà trường với GD ở gia đình và ngoài XH/cộng đồng để tạo môi trường thuận lợi chăm sóc thể hệ trẻ	4.22	1
Nhà trường <i>tạo điều kiện thuận lợi</i> để CMHS, TVCĐ liên quan được tham gia quản lý nhà trường, xây dựng chương trình học tập, giảng dạy	2.28	8
Nhà trường <i>trợ giúp</i> đội ngũ NV, CMHS và TVCĐ nâng cao năng lực quản lý hoạt động tham gia XHHGD của nhà trường	2.15	10
Nhà trường <i>tạo cơ hội</i> cho CMHS có quyền lựa chọn môi trường học tập phù hợp với nhu cầu GD của con mình và điều kiện của gia đình	3.80	4
Nhà trường <i>tạo điều kiện thuận lợi</i> cho CMHS và TVCĐ được đảm bảo quyền tự do trong các hoạt động tham gia XHHGD theo quy định	3.71	5
Nhà trường tạo được phong trào học tập sâu rộng tại địa phương theo nhiều hình thức khác nhau	3.31	6

### 2.2.3. *Đánh giá của học sinh về hoạt động tham gia XHHGD của các trường THPT*

HS đánh giá việc quản lý hoạt động tham gia XHHGD của các trường THPT khá tốt; có 11/20 nội dung đạt ở mức độ chưa tốt đó là những vấn đề liên quan đến việc HS chưa được tham gia vào các hoạt động liên quan đến nhà trường, chưa được tham gia vào công tác quản lý nhà trường. Thực tế khi xuống các trường tìm hiểu, nhận thấy kết quả khảo sát bằng phiếu hỏi gần giống như kết quả phỏng vấn đó là hầu hết các trường vẫn chưa có các kênh thông tin đa dạng nên chưa nhận được thông tin phản hồi của HS và CMHS, việc xử lý thông tin gặp những khó khăn, thắc mắc của HS và của gia đình chưa đến với nhà trường. Việc HS tham gia vào nhóm cải tiến nhà trường thì không nhà trường nào thực hiện.

### 2.3. *Thực trạng về quản lý hoạt động tham gia XHHGD của các trường THPT*

#### 2.3.1. *Lập kế hoạch hoạt động tham gia XHHGD*

##### 2.3.1.1. *Kế hoạch hoạt động tham gia XHHGD*

<b>Kế hoạch hoạt động tham gia XHHGD</b>	<b>Điểm TB</b>	<b>Thứ bậc</b>
Nhà trường xác định rõ được các mặt mạnh, yếu, cơ hội và thách thức của nhà trường trong quá trình xây dựng kế hoạch hoạt động tham gia XHHGD	3.96	1
Kế hoạch hoạt động tham gia XHHGD xác định rõ được mục tiêu và nội dung phù hợp với từng nhóm NV, GV, CMHS và TVCĐ	2.91	3
Mục tiêu và nội dung lập kế hoạch hoạt động tham gia XHHGD đạt được sự nhất trí thông qua quá trình huy động tham gia/hoặc tham vấn giữa nhà trường với CMHS và TVCĐ	2.44	5
Kế hoạch hoạt động tham gia XHHGD được điều chỉnh phù hợp với các giai đoạn phát triển khác nhau của nhà trường	2.55	4
Văn bản kế hoạch hoạt động tham gia XHHGD được công khai theo các kênh khác nhau để tất cả đội ngũ NV, HS, CMHS, TVCĐ đều tiếp cận được.	3.92	2

Kết quả khảo sát, các ý kiến đánh giá kế hoạch hoạt động tham gia XHHGD có 3 chỉ số đạt mức độ tốt; 2 chỉ số đạt mức độ chưa tốt. Các ý kiến đánh giá sự yếu kém trong quản lý hoạt động tham gia XHHGD thể hiện rõ nhất là thiếu sự phối hợp giữa Nhà trường- CMHS và cộng đồng trong quá trình lập kế hoạch hoạt động tham gia.

2.3.1.2. *Xác định nhu cầu của CMHS và TVCD của GV, NV, CBQL và CMHS:* Các ý kiến đánh giá tốt cho 3 nội dung này tốt. Tuy nhiên theo kết quả phỏng vấn thì vẫn có một số các ý kiến cho rằng các khó khăn, nhu cầu của CMHS và HS vẫn chưa được nhà trường xem xét kỹ lưỡng, như vấn đề hướng nghiệp cho HS.

2.3.1.3. *Xác định các nguồn lực có sẵn trong cộng đồng của GV, NV, CBQL, TVCD và CMHS:* Các ý kiến đều đánh giá các tỉnh và nhà trường thực hiện tốt ở 5 nội dung

2.3.2. **Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động tham gia XHHGD:** Để đánh giá tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động tham gia XHHGD của trường THPT, tác giả đã tiến hành khảo sát các nội dung liên quan đến quản lý các hoạt động tham gia như sau:

2.3.2.1. *Môi trường thuận lợi:* Các ý kiến đánh giá tốt ở 3 nội dung và 1 nội dung thực hiện chưa tốt, đạt ở mức độ 2. Từ kết quả khảo sát cũng như phân tích ở trên cho thấy nhà trường đã nhận thức được tầm quan trọng của việc tạo ra môi trường thuận lợi, khuyến khích và huy động CMHS, TVCD tham gia vào các hoạt động nhà trường, tuy nhiên việc xây dựng môi trường/văn hóa hoan nghênh và khuyến khích để huy động rộng rãi các nhóm đại diện CMHS và TVCD tham gia còn chưa đạt

2.3.2.2. *Giao tiếp giữa Nhà trường – CMHS – Cộng đồng:* Qua khảo sát, các ý kiến đánh giá ở tiêu chí này tương đối tốt, cụ thể 4/6 nội dung, đạt mức độ 4 và 2/6 nội dung thực hiện chưa tốt, đạt mức độ 2. Khi được phỏng vấn, đa số các ý kiến của CMHS và TVCD cho rằng nhà trường chưa xây dựng được hệ thống giao tiếp thông tin hai chiều mà chỉ thông báo đến CMHS và TVCD những thông tin về nhà trường, kết quả dạy và học, kết quả học tập của HS qua sổ liên lạc điện tử hoặc vào cuối mỗi học kỳ khi họp phụ huynh.

2.3.2.3. *Huy động tham gia:* Có 3/5 nội dung được các ý kiến đánh giá ở mức độ tốt và 2 nội dung đạt ở mức độ chưa tốt. Về 2 nội dung mà các ý kiến đánh giá thấp qua phiếu hỏi, tác giả đã tiến hành phỏng vấn CMHS, TVCD thì các ý kiến đều cho rằng Nhà trường chưa xây dựng được cấu trúc tổ chức hợp lý và phù hợp để quản lý hoạt động tham gia phối hợp giữa Nhà trường - Gia đình - Cộng đồng, cụ thể là khi thành lập Ban đại diện CMHS nhà trường, các thành viên trong Ban đại diện CMHS không phải do bầu một cách dân chủ.

2.3.2.4. *Hỗ trợ học tập cho học sinh:* Các ý kiến đánh giá 2 nội dung thực hiện tốt, đạt mức độ 4 và 2 nội dung thực hiện chưa tốt, đạt mức độ 2. Tác giả tiến hành phỏng vấn CMHS và TVCD nhận thấy nhiều người không biết mục tiêu, chuẩn, chương trình và phương pháp GD của nhà trường như thế nào? nhà trường chưa cung cấp cho họ những vấn đề cụ thể về mục tiêu phát triển của nhà trường cần đạt tới là gì? các chương trình hoạt động của nhà trường? chương trình và phương pháp giáo dục của nhà trường?

2.3.2.5. *Tình nguyện viên:* Các ý kiến đánh giá nhà trường thực hiện tốt ở nội dung này

2.3.2.6. *Tập huấn cho đội ngũ nhân viên*

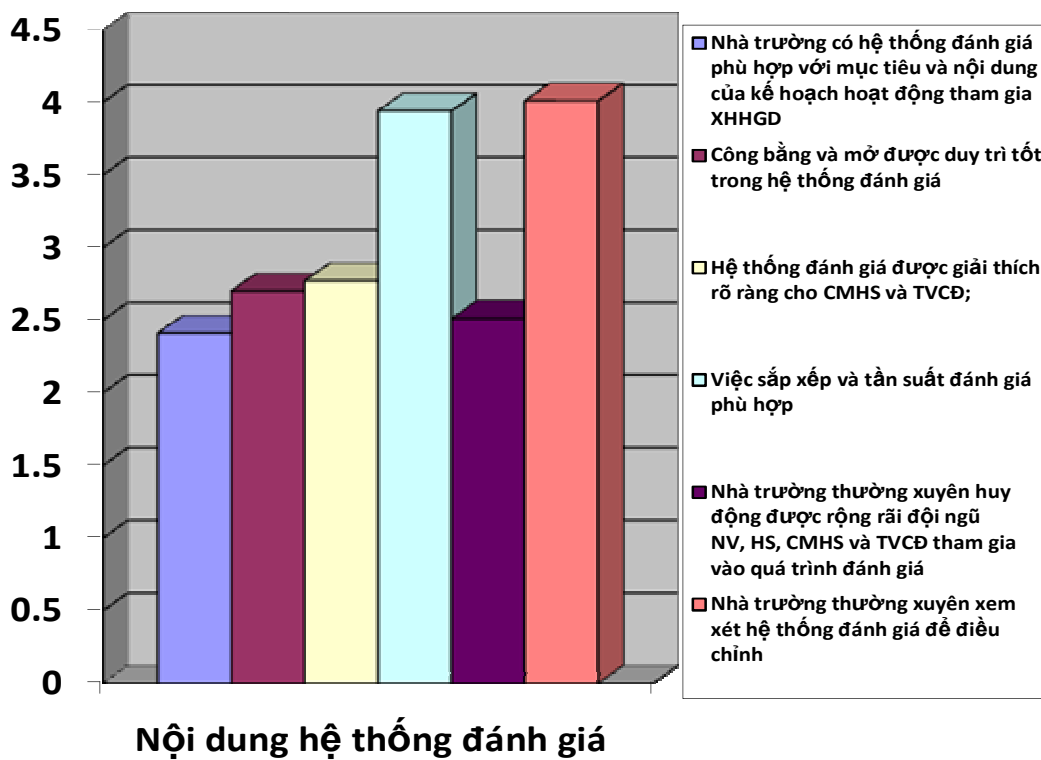
<b>Tập huấn cho đội ngũ NV, CMHS và TVCD</b>	<b>Điểm TB</b>	<b>Thứ bậc</b>
Nhà trường nhận thức được tầm quan trọng của việc nâng cao năng lực cho CMHS và TVCD	4.13	1
Nhà trường thường xuyên xác định được rõ nhu cầu nâng cao năng lực thông qua khảo sát hàng năm và các cách khác	2.53	3
Nhà trường tổ chức tập huấn nâng cao năng lực phù hợp với nhu cầu của đội ngũ NV, CMHS và TVCD	2.35	5
Nhà trường phối hợp có hiệu quả với các bên liên quan (như: các cơ quan/tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân... trong cộng đồng và các cấp QLGD) để tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ NV, CMHS và TVCD	2.51	4
Năng lực tham gia của NV, CMHS và TVCD ngày càng được tăng cao	4.00	2



Các ý kiến đánh giá công tác tập huấn cho đội ngũ NV, CMHS và TVCD chưa thực hiện tốt. Cùng liên quan đến vấn đề này, tác giả đã phỏng vấn một số CBQL và CMHS ở các trường THPT, cho thấy hầu như các trường không tổ chức các lớp tập huấn để nâng cao năng lực cho đội ngũ tham gia vào các hoạt động XHHGD của nhà trường.

\* **Tóm lại**, Các trường THPT quản lý thực hiện kế hoạch hoạt động tham gia XHHGD đạt yêu cầu. Tuy nhiên đi sâu vào tìm hiểu từng chỉ số của mỗi tiêu chí vẫn còn những điểm yếu và hạn chế, cụ thể: xây dựng môi trường văn hóa hoan nghênh và khuyến khích để huy động tham gia; xây dựng hệ thống giao tiếp hai chiều theo các kênh khác nhau; xây dựng cấu trúc tổ chức hợp lý và phù hợp để quản lý hoạt động tham gia; hỗ trợ học tập cho HS; nâng cao năng lực tập huấn cho nhân viên, CMHS và TVCD.

### 2.3.3. Đánh giá về kế hoạch hoạt động tham gia XHHGD và phản hồi thông tin



2.3.3.1. *Hệ thống đánh giá*: Các ý kiến đánh giá có 3/6 nội dung đạt mức độ trung bình, mức độ 3; và có 2 nội dung đánh giá chưa tốt, đạt mức độ 2.

2.3.3.2. *Sử dụng thông tin đánh giá*: Liên quan đến sử dụng thông tin đánh giá đã được các trường thực hiện khá tốt, cụ thể có 3/5 nội dung được đánh giá ở mức độ 4; có 2 nội dung đánh giá chưa tốt, mức độ 2.

## 2.4. Thực trạng công tác XHHGD THPT tại 5 tỉnh, thành phố và 10 trường THPT

### 2.4.1. Thực trạng công tác XHHGD THPT tại 5 tỉnh, thành phố

Qua Báo cáo cho biết ngành GD&ĐT các tỉnh đã triển khai nhiều dự án xây dựng trường; phối hợp với các LLXH huy động nguồn lực từ cộng đồng xây dựng CSVG, trường chuẩn Quốc gia và tổ chức các hội thi, các chương trình giao lưu; lập quỹ khuyến học, trao tặng học bổng cho HS nghèo vượt khó; xây dựng tủ sách trong nhà trường.

Các ý kiến phỏng vấn cho rằng công tác XHHGD đã có kết quả, tuy nhiên mới chỉ dừng ở huy động xã hội đóng góp. Việc huy động CMHS và cộng đồng tham gia vào GD

cho HS và cùng nhà trường quản lý các hoạt động trong nhà trường chưa hiệu quả.

#### **2.4.2. Thực trạng công tác XHHGD tại 10 trường THPT**

*Những kết quả đạt được:* Các trường triển khai thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết, chủ trương XHHGD; Thực hiện tốt công tác tuyên truyền các chủ trương, các hình thức XHHGD; kêu gọi các LLXH cùng với nhà trường tham gia, ủng hộ cùng làm giáo dục.

Sự phối kết hợp giữa Ban đại diện CMHS và Nhà trường được quan tâm trong việc huy động đóng góp xây dựng nhà trường để thực hiện chủ trương XHHGD. Công tác XHHGD trong các trường đạt được kết quả khả quan; thu hút vận động được kinh phí đầu tư cho trường THPT trong việc xây mới, cải tạo sửa chữa và mua sắm thiết bị,

*Một số hạn chế về công tác XHHGD:* Nhận thức về công tác XHHGD chưa đầy đủ; Kết quả công tác XHHGD giữa các trường THPT chưa bền vững. Nhà trường chưa có kế hoạch cụ thể, chưa có những cấu trúc, qui trình hợp lý để huy động sự tham gia của CMHS và TVCĐ; CMHS và TVCĐ chưa chủ động tham gia các hoạt động của nhà trường, sự đóng góp chỉ dừng lại từng chủ đề, từng giai đoạn và mang tính thời vụ.

#### **2.5. So sánh kết quả khảo sát giữa GV và CMHS về quản lý hoạt động tham gia XHHGD của các trường THPT**

Kết quả cho thấy, ý kiến đánh giá của giáo viên cao hơn CMHS về các nội dung *Xác định các nguồn lực sẵn có trong cộng đồng; Huy động tham gia và Sử dụng thông tin đánh giá*. Qua đây thể nhận thấy, nhà trường, giáo viên luôn đánh giá hoạt động huy động tham gia CMHS và cộng đồng của nhà trường đạt kết quả và đạt yêu cầu nhưng CMHS thì đánh giá chưa cao.

#### **2.6. Đánh giá chung về thực trạng quản lý hoạt động tham gia XHHGD của các trường THPT**

**2.6.1. Những thành tựu:** Hoạt động tham gia XHHGD của 10 trường THPT khá tốt, công tác XHHGD bước đầu được nhà trường tiến hành theo các bước đó là xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và đánh giá kết quả.

**2.6.2. Những hạn chế:** Hoạt động giao tiếp hai chiều giữa nhà trường, CMHS/cộng đồng chưa phát triển. Nhà trường chưa huy động được tối đa sự tham gia của đội ngũ NV, HS, CMHS và TVCĐ vào sự nghiệp phát triển GD và hoạt động XHHGD; chưa xây dựng hệ thống đánh giá phù hợp với mục tiêu và nội dung của kế hoạch hoạt động tham gia XHHGD; chưa thiết lập được cấu trúc tổ chức phù hợp để quản lý hoạt động tham gia XHHGD; chưa có hệ thống đánh giá phù hợp với mục tiêu và nội dung của kế hoạch hoạt động tham gia XHHGD; CMHS và TVCĐ chưa tham gia quản lý nhà trường và chưa được nâng cao năng lực quản lý hoạt động tham gia XHHGD và phương pháp, kỹ năng lôi cuốn tham gia vào các hoạt động của nhà trường; chưa chủ động tham gia vào các hoạt động nhà trường; mạng lưới hỗ trợ HS học tập hoạt động chưa có hiệu quả. HS chưa được tham gia vào 1 số hoạt động liên quan đến công tác quản lý của nhà trường.

#### **Kết luận Chương 2**

Tác giả đã khảo sát kết quả thực hiện và công tác XHHGD của 10 trường THPT nhằm tìm ra những ưu, nhược điểm trong công tác XHHGD ở các trường THPT, từ đó đề xuất một số giải pháp để quản lý hoạt động tham gia XHHGD. Kết quả cụ thể như sau:

- Mức độ thực hiện các nội dung công tác XHHGD của các trường THPT tương đối tốt: Nhà trường mở rộng các nguồn đầu tư, khai thác, sử dụng hiệu quả các nguồn lực; nhà trường phối hợp với các bên để tạo môi trường và phong trào học tập.

- Công tác lập kế hoạch hoạt động tham gia XHHGD bao gồm kế hoạch hoạt động tham gia XHHGD, xác định nhu cầu của CMHS, TVCĐ và xác định các nguồn lực có sẵn trong cộng đồng được các trường thực hiện khá tốt.

- Công tác tổ chức thực hiện kế hoạch thực hiện khá tốt đó là nhà trường đã tạo môi trường thuận lợi cho CMHS và TVCĐ tham gia vào các hoạt động nhà trường; có những hoạt động hỗ trợ học tập cho HS và khuyến khích tạo điều kiện cho các hoạt động tình nguyện viên tham gia vào nhà trường.

- Công tác đánh giá kế hoạch hoạt động tham gia XHHGD và phản hồi thông tin của các trường thực hiện tương đối tốt.

Tuy nhiên một số nội dung thực hiện chưa tốt đó là: Giao tiếp giữa Nhà trường-CMHS – Cộng đồng; Huy động sự tham gia và công tác tập huấn cho CMHS và TVCĐ; công khai kết quả đánh giá cho CMHS và TVCĐ và cơ hội để họ nhận xét về quá trình và kết quả đánh giá. Tóm lại, mặc dù các nhà trường THPT đã có nhiều nỗ lực trong công tác quản lý hoạt động tham gia XHHGD, song kết quả đánh giá thực trạng cho thấy vẫn còn nhiều hạn chế ở một số nội dung mà nhà trường cần khắc phục để nâng cao hơn nữa kết quả công tác XHHGD nhà trường THPT.

### **Chương 3**

## **GIẢI PHÁP QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG THAM GIA XÃ HỘI HÓA GIÁO DỤC CỦA TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG KHU VỰC ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG**

### **3.1. Định hướng và nguyên tắc đề xuất giải pháp**

#### **3.1.1. Định hướng phát triển XHHGD và XHHGD THPT Việt Nam**

##### **3.1.1.1. Định hướng phát triển XHHGD**

Đảm bảo công bằng xã hội trong GD và cơ hội học tập suốt đời cho mỗi người dân, từng bước hình thành xã hội học tập; khuyến khích XHH để đầu tư xây dựng và phát triển các trường chất lượng cao ở tất cả các cấp học và trình độ đào tạo; tham gia hoạt động đào tạo, nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học và công nghệ; Tăng cường giao lưu văn hóa và học thuật quốc tế.

##### **3.1.1.2. Định hướng phát triển XHHGD THPT Việt Nam**

- Thực hiện tốt công tác đầu tư xây dựng cơ bản, CSVC; đẩy nhanh tiến độ xây dựng trường phổ thông đạt chuẩn quốc gia; hoàn chỉnh hệ thống mạng lưới GD THPT, môi trường và chất lượng GD tốt, đảm bảo cạnh tranh lành mạnh, công bằng trong GD; Triển khai thực hiện đổi mới chương trình GD phổ thông.

- Tập trung đầu tư phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú, trường dự bị đại học dân tộc và các trường phổ thông vùng dân tộc. Khuyến khích phát triển các loại hình trường ngoài công lập đáp ứng nhu cầu xã hội về GD chất lượng cao.

- Nhà nước ưu tiên tập trung đầu tư phát triển các cơ sở GD công lập, có cơ chế hỗ trợ bảo đảm từng bước hoàn thành mục tiêu phổ cập. Giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các cơ sở GD&ĐT; phát huy vai trò của hội đồng trường. Thực hiện giám sát của các chủ thể trong nhà trường và xã hội; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra của cơ quan quản lý các cấp; bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch.

##### **3.1.2. Nguyên tắc đề xuất giải pháp**

Đảm bảo các nguyên tắc: *Nguyên tắc đảm bảo tính pháp lý; Nguyên tắc đảm bảo tính thực tiễn; Nguyên tắc đảm bảo tính khả thi; Nguyên tắc đảm bảo tính hiệu quả.*

### **3.2. Đề xuất hệ thống tiêu chuẩn, thang và tần suất đánh giá quản lý hoạt động tham gia XHHGD của trường THPT khu vực đồng bằng sông Hồng.**

#### **3.2.1. Hệ thống tiêu chuẩn quản lý hoạt động tham gia XHHGD của trường THPT**

Gồm 03 tiêu chuẩn, 11 tiêu chí và 50 chỉ số xây dựng dựa trên cách tiếp cận “Lập kế hoạch- Quản lý thực hiện- Quản lý đánh giá và phản hồi thông tin”

#### **TIÊU CHUẨN 1: Lập KH hoạt động tham gia XHHGD**

Tiêu chí 1: KH hoạt động tham gia XHHGD (5 chỉ báo)

Tiêu chí 2: Xác định nhu cầu của CMHS và thành viên cộng đồng (3 chỉ báo)

Tiêu chí 3: Xác định các nguồn lực sẵn có trong cộng đồng (5 chỉ báo)

### **TIÊU CHUẨN 2: Tổ chức thực hiện KH hoạt động tham gia XHHGD**

Tiêu chí 4: Môi trường thuận lợi (4 chỉ báo)

Tiêu chí 5: Giao tiếp giữa Nhà trường – CMHS – Cộng đồng (6 chỉ báo)

Tiêu chí 6: Huy động tham gia (6 chỉ báo)

Tiêu chí 7: Hỗ trợ học tập cho học sinh (4 chỉ báo)

Tiêu chí 8: Tình nguyện viên (2 chỉ báo)

Tiêu chí 9: Tập huấn cho đội ngũ nhân viên (5 chỉ báo)

### **TIÊU CHUẨN 3: Đánh giá kế hoạch hoạt động tham gia XHHGD và phản hồi thông tin**

Tiêu chí 10: Hệ thống đánh giá (6 chỉ báo)

Tiêu chí 11: Sử dụng thông tin đánh giá (5 chỉ báo)

#### **3.2.2. Thang và tần suất đánh giá quản lý hoạt động tham gia XHHGD của trường THPT**

Hệ thống tiêu chuẩn này được sử dụng cách cho điểm tương ứng với 05 mức độ trả lời: “Hoàn toàn không đồng ý” tương đương với 1 điểm; “Không đồng ý” tương đương với 2 điểm; “Trung lập” tương đương với 3 điểm; “Đồng ý” tương đương với 4 điểm; “Hoàn toàn đồng ý” tương đương với 5 điểm. Kết quả được phân loại theo thang đo 04 mức độ đánh giá:

- Mức độ “*Phải ưu tiên cải tiến*” tương ứng với bằng hoặc thấp hơn 47% tổng số điểm. Với kết quả này, trường THPT không đạt được các mục/chỉ tiêu, cần có đánh giá tổng thể và đầu tư nguồn lực để khắc phục ngay lập tức.

- Mức độ “*Đáp ứng nhưng cần cải tiến*” tương ứng với số điểm nằm trong khoảng từ 48% đến bằng hoặc thấp hơn 75% tổng số điểm. Nhà trường sẽ đạt tới các mục tiêu đã đặt ra với kết quả chấp nhận được, tuy nhiên, cần có đánh giá chuyên đề để xác định xem lĩnh vực nào cần cải tiến.

- Mức độ “*Tốt, đáp ứng được các mong đợi*” tương ứng với số điểm nằm trong khoảng từ 76% bằng hoặc thấp hơn 88% tổng số điểm, mặt mạnh nhiều hơn mặt yếu. Trường THPT sẽ đạt các mục tiêu đã đặt ra, kết quả mong muốn. Nhà trường cần tiếp tục kiểm soát, xem xét các nội dung quản lý và đánh giá định kỳ để cải tiến thêm.

- Mức độ “*Tuyệt vời, vượt qua các mong đợi*” tương ứng với số điểm nằm trong khoảng từ 89% đến 100% tổng số điểm, mặt mạnh chiếm đa số, Trường THPT đạt được các kết quả mong đợi và thực hiện tuyệt vời. Nhà trường không cần thay đổi gì cả và đánh giá theo định kỳ để cố gắng duy trì hiện trạng.

#### **3.3. Quy trình quản lý hoạt động tham gia XHHGD của trường THPT**

##### **Bước 1: Đánh giá hiện trạng thực hiện kế hoạch huy động CMHS và TVCD tham gia XHHGD của trường THPT**

Cần sử dụng công cụ, phương pháp khác nhau để phân tích và phản ánh các tồn tại liên quan đến số lượng nhập học, kết quả học tập của học sinh, chất lượng của môi trường GD, kết quả huy động CMHS, TVCD và GV, ngân sách GD... Từ đó, *khái quát được các mặt mạnh và hạn chế, các cơ hội và thách thức thông qua phân tích SWOT* để biết hiện trạng quản lý hoạt động tham gia XHHGD của nhà trường.

##### **Bước 2: Lập kế hoạch huy động tham gia XHHGD**

*Mục tiêu* của kế hoạch tham gia XHHGD cần phải khả thi và giải thích rõ ràng tại sao huy động cả cộng đồng trường hay đối tác nào tham gia.

*Nội dung* lập kế hoạch huy động tham gia được kiểm tra bởi các đối tác khác, những người đang được tham vấn và huy động, ở trong hay ngoài nhà trường. Khi huy động tham gia thì cách tiếp cận hợp tác phải đảm bảo được thực hiện; thực hiện *cách tiếp cận theo*

giai đoạn để không bị quá tải; việc huy động tham gia phải đúng lúc và phù hợp với các yêu cầu của đối tác tham gia. Cần sử dụng các phương pháp huy động tham gia khác nhau phù hợp với các nhu cầu của cộng đồng trường.

*Xác định rõ nhóm mục tiêu:* cần làm rõ và thảo luận tại sao nhóm cộng đồng này là mục tiêu để huy động tham gia.

*Cần phải huy động tham gia và tham vấn với cộng đồng trường khi lập kế hoạch tham gia; cộng đồng cần tham gia vào quá trình tư vấn.*

### **Bước 3: Tổ chức thực hiện huy động tham gia XHHGD**

*a. Thiết lập hoặc điều chỉnh cấu trúc tổ chức phù hợp để thực hiện kế hoạch huy động tham gia XHHGD:* Cấu trúc sẽ được xác định dựa trên kết quả tổng thể hay mức độ huy động đã dự kiến. Khi mục tiêu rộng hơn thì phải thiết lập các liên minh lớn hơn. Cấu trúc đảm bảo tiêu chí có đầy đủ đại diện thành viên của các nhóm CMHS và cộng đồng; mối quan hệ giữa các nhóm CMHS và TVCD phải rõ ràng ngay từ đầu để tránh trùng lặp.

*b. Thiết lập văn hóa tin tưởng, hoan nghênh và giao tiếp hai chiều để thực hiện kế hoạch huy động tham gia XHHGD:* Khi huy động CMHS, cộng đồng viên tham gia cần cởi mở, trung thực và đảm bảo các quá trình thực hiện phải minh bạch

*Đại chúng:* Mục tiêu là huy động được tất cả đại diện các nhóm CMHS và TVCD tham gia và trình bày quan điểm về những vấn đề khó khăn; đảm bảo “bình đẳng trong tiếp cận tham gia”.

*Thông tin và giao tiếp hiệu quả:* cần đảm bảo thực hiện hệ thống giao tiếp hai chiều (cung cấp và phản hồi thông tin), đa dạng, phù hợp để giao tiếp thông tin mở, trung thực, chính xác, kịp thời với tất cả các bên liên quan.

### **Bước 4: Chỉ đạo và phối hợp huy động tham gia XHHGD**

Nhà trường thiết lập hội đồng giáo dục để huy động tham gia XHHGD; Thiết lập thông tin giao tiếp hai chiều giữa nhà trường – CMHS – Cộng đồng. Nhà trường – CMHS- Cộng đồng cùng tham gia xây dựng các hoạt động, các chiến lược huy động tham gia.

### **Bước 5: Thực hiện giám sát, đánh giá và điều chỉnh liên tục**

*Mục đích thực hiện:* Đảm bảo tính minh bạch; giám sát việc thực hiện kế hoạch và kết quả của nó; Giám sát thường xuyên và định kỳ giúp điều chỉnh kế hoạch nếu các tiêu chí, chỉ số chưa đạt tới hoặc bối cảnh thay đổi.

*Nội dung thực hiện:*

- Phản hồi: Cung cấp thường xuyên cho CMHS và TVCD trường THPT các thông tin phản hồi trong quá trình huy động họ tham gia.

- Quyền phản đối: CMHS và TVCD được nhận xét về quá trình, các quyết định tham gia đã thực hiện sau khi có kết quả của quá trình tham gia.

- Đánh giá kết quả thành công: đánh giá quá trình tham gia theo các mục tiêu đề ra và công khai kết quả đánh giá với cộng đồng; đánh giá theo các tiêu chí huy động tham gia của cộng đồng theo thành tố “*Lập kế hoạch- Quản lý thực hiện- Quản lý đánh giá và phản hồi*” của qui trình quản lý hoạt động tham gia XHHGD trong trường THPT.

- Rút bài học kinh nghiệm trong quá trình thực hiện kế hoạch tham gia và thông báo công khai cho cộng đồng trường; tổng kết và khái quát được các thực tiễn thành công và đảm bảo được vận dụng trong tương lai.

- Tận dụng các cơ hội để tổ chức ăn mừng thành công giúp duy trì động lực và sẽ huy động được nhiều hơn sự tham gia của CMHS và các TVCD.

- Đào tạo, bồi dưỡng về các kỹ thuật đánh giá “hệ thống” cho phép tính làm chủ của trường THPT, của các bên tham gia trong quá trình đánh giá liên tục và giúp tránh được tình trạng các TVCD thụ động trong việc thực hiện các công việc.

*Tổ chức thực hiện* theo tiến trình thực hiện để đạt được các kết quả của kế hoạch huy động tham gia; được thực hiện trong cả quá trình huy động tham gia, bao gồm quá trình tham gia bên trong cộng đồng và của đối tác bên ngoài.

*Điều kiện thực hiện:* dựa vào hệ thống tiêu chí quản lý hoạt động tham gia XHHGD của trường theo các mục tiêu đã đặt ra từ khi xây dựng kế hoạch.

### **3.4. Một số giải pháp quản lý hoạt động tham gia XHHGD của trường THPT Việt Nam**

#### **3.4.1. Phát triển hệ thống giao tiếp thông tin hai chiều giữa nhà trường với CMHS, cộng đồng**

*3.4.1.1 Mục đích, ý nghĩa của giải pháp:* Giúp mối quan hệ cũng như các hoạt động giữa nhà trường với CMHS, cộng đồng đạt hiệu quả cao nhất.

*3.4.1.2. Nội dung của giải pháp:* Xây dựng hệ thống giao tiếp thông tin hai chiều giữa Nhà trường- Gia đình/CMHS và cộng đồng; Thiết lập hoạt động giao tiếp hiệu quả, rõ ràng và chi phí thấp; Thiết lập quan hệ tin tưởng lẫn nhau; Nhất trí về mục tiêu.

##### *3.4.1.3. Tổ chức thực hiện*

*a. Thiết lập hệ thống giao tiếp hai chiều:* Nhà trường thiết lập mục trả lời CMHS và cộng đồng trên các bản tin hoặc website của nhà trường; Thiết lập thời gian biểu định kỳ tiếp CMHS và TVCĐ; đến cộng đồng làm quen và trao đổi với các cơ quan và doanh nghiệp; thư điện tử liên lạc giữa nhà trường và CMHS; Mời CMHS và TVCĐ tham dự các sự kiện của nhà trường, cùng lập kế hoạch ngân sách và xây dựng mục tiêu.v.v

*b. Phát triển hệ thống giao tiếp thông tin hai chiều giữa nhà trường THPT và CMHS/cộng đồng:* khuyến khích CMHS/cộng đồng giao tiếp thông tin hai chiều theo cách hỗ trợ lẫn nhau; cung cấp cho HS các cơ hội học tập, các hoạt động học tập tại gia đình và cộng đồng; khuyến khích, hỗ trợ HS học tập ngoại khóa.

*3.4.1.4. Điều kiện thực hiện:* Hệ thống giao tiếp mở, trung thực và hai chiều đồng thời hệ thống giao tiếp phải rõ ràng và dễ hiểu cho tất cả CMHS và TVCĐ; Có sự ủng hộ, đồng thuận tham gia của GV, nhân viên, hội đồng trường và CMHS/cộng đồng.

#### **3.4.2 Các chiến lược huy động tham gia của CMHS và TVCĐ vào hoạt động XHHGD của trường THPT**

*3.4.2.1. Mục đích, ý nghĩa:* Huy động các nguồn lực nhanh chóng đáp ứng yêu cầu phát triển nhà trường cũng như nâng cao kết quả học tập của học sinh

*3.4.2.2. Nội dung của giải pháp:* Tổ chức cung cấp thông tin giúp CMHS và TVCĐ hiểu rõ nhà trường và các chính sách của nhà trường; Tạo các cơ hội để huy động tham gia XHHGD của CMHS và TVCĐ; Tổ chức tập huấn nâng cao kỹ năng làm cha mẹ cho CMHS; Tổ chức các hoạt động tình nguyện cho CMHS và TVCĐ tham gia; giúp đỡ HS học tập tại nhà; Tổ chức hoạt động tư vấn, tham gia vào quá trình ra quyết định của CMHS và TVCĐ; Quản lý mối quan hệ hợp tác với CMHS và cộng đồng.

*3.4.2.3. Tổ chức thực hiện giải pháp:* Thông qua Hội đồng trường để tạo ra cơ hội huy động tham gia XHHGD của CMHS và TVCĐ trong nhà trường THPT.

Nhà trường tổ chức các khoá bồi dưỡng các kiến thức, kỹ năng làm cha mẹ cho CMHS và TVCĐ, tạo cơ hội để trao đổi với nhau và trao đổi với các nhà giáo dục, các chuyên gia trong cộng đồng; tiến hành thu thập các thông tin về mặt mạnh, nghề nghiệp, mối quan tâm và khả năng làm tình nguyện viên của CMHS, gia đình và cộng đồng trường; cung cấp thông tin cho HS và CMHS về các kỹ năng cần có để thi đỗ các môn học và thông báo các chương trình, nguồn lực của cộng đồng; tổ chức tập huấn kiến thức và kỹ năng về lãnh đạo, quản lý, tư vấn và ra quyết định, xây dựng chính sách và hợp tác.

##### *3.4.2.4. Điều kiện thực hiện*

- Lãnh đạo nhà trường quyết tâm thực hiện và chỉ đạo sát sao việc xây dựng các chiến lược cũng như việc thực hiện các chiến lược huy động tham gia của CMHS và TVCĐ vào

hoạt động XHHGD. Nhà trường phải nuôi dưỡng và tạo điều kiện thuận lợi để CMHS, thành viên gia đình và cộng đồng tham gia vào các hoạt động nhà trường.

- Sự tham gia và cam kết thực hiện chiến lược của GV, HS, CMHS và TVCD.

### **3.4.3. Nâng cao năng lực quản lý hoạt động tham gia XHHGD của trường THPT**

**3.4.3.1. Mục đích, ý nghĩa:** Đề công tác XHHGD phát triển và huy động được sự tham gia của các nguồn lực trong xã hội đóng góp cho nhà trường; Đội ngũ GV, nhân viên, CMHS và TVCD sẽ nâng cao khả năng cùng tham gia, điều hành và quản lý với nhà trường trong công tác XHHGD nhà trường.

**3.4.3.2. Nội dung thực hiện:** Trợ giúp nhân viên, CMHS và TVCD xây dựng mục tiêu, kế hoạch phát triển; Xây dựng năng lực để tăng cường nguồn lực của cộng đồng.

**3.4.3.3. Tổ chức thực hiện:** Nhà trường chỉ đạo, tổ chức xây dựng quy định nhiệm vụ cụ thể cho từng cá nhân để họ nắm vững nhiệm vụ cơ bản, chịu trách nhiệm về công việc; hướng dẫn đội ngũ GV, nhân viên, CMHS xác định mục tiêu, xây dựng kế hoạch và các bước lập kế hoạch hoạt động tham gia XHHGD; Tăng cường tuyên dụng, nâng cao năng lực quản lý hoạt động tham gia XHHGD cho những người đang thực hiện nhiệm vụ của trường; Có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho tất cả các đối tượng liên quan đến hoạt động của nhà trường; Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng bằng nhiều hình thức.

**3.4.3.4. Điều kiện thực hiện:** Nhà trường xây dựng môi trường làm việc tích cực, thân thiện, hợp tác và hiệu quả nhằm tạo dựng nguồn lực cho nhà trường. Có sự đồng thuận và tham gia tích cực của mỗi cá nhân trong việc phát triển năng lực của bản thân; nhận thức đúng, thấy được vai trò, tầm quan trọng của việc huy động tham gia cộng đồng.

**3.5. Mối quan hệ giữa các giải pháp:** Các giải pháp đề ra có mối quan hệ phụ thuộc, tương hỗ lẫn nhau, tạo nên hệ thống quản lý hoạt động tham gia XHHGD của trường THPT. Các giải pháp cần phải thực hiện đồng bộ mới thúc đẩy được hoạt động quản lý tham gia XHHGD của trường THPT.

### **3.6. Khảo nghiệm tính cần thiết và khả thi của các giải pháp**

#### **3.6.1. Khảo nghiệm tính cần thiết và khả thi của các giải pháp thực hiện quản lý hoạt động tham gia XHHGD ở các trường THPT**

Tác giả dùng phiếu hỏi để xin ý kiến 300 chuyên gia, bao gồm Lãnh đạo, CBQL của các Sở GD&ĐT tại 5 tỉnh, thành phố; lãnh đạo, CBQL, nhân viên, GV và CMHS, TVCD và học sinh của 10 trường (*Thang điểm được tính như sau: 1- là không cần thiết hoặc không khả thi; 2- là ít cần thiết hoặc ít khả thi; 3- là tương đối cần thiết hoặc tương đối khả thi; 4- là cần thiết hoặc khả thi; 5- là rất cần thiết hoặc rất khả thi*).

TT	Các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động tham gia XHHGD ở các trường THPT	Tính cần thiết	Tính khả thi
1	Quy trình quản lý hoạt động tham gia XHHGD của trường THPT	3.89	4.01
2	Phát triển hệ thống giao tiếp thông tin hai chiều giữa nhà trường với cha mẹ học sinh, cộng đồng	4.05	4.18
3	Các chiến lược huy động tham gia của CMHS và thành viên cộng đồng vào hoạt động XHHGD của trường THPT	4.14	3.90
4	Nâng cao năng lực quản lý hoạt động tham gia XHHGD của trường THPT	3.79	3.79

\* **Tính cần thiết:** Các ý kiến đều đánh giá cao mức độ cần thiết và rất cần thiết của các giải pháp, các giải pháp đều đạt mức điểm là 4 và 5.

\* **Tính khả thi:** Kết quả cho thấy không có giải pháp nào đánh giá là không khả thi hoặc ít khả thi, trong đó 02 giải pháp được đánh giá là khả thi hoặc rất khả thi.

### 3.6.2. Khảo nghiệm mức độ phù hợp của Hệ thống tiêu chuẩn đánh giá hiệu quả quản lý hoạt động tham gia XHHGD của trường THPT

Để tìm hiểu mức độ phù hợp của Hệ thống tiêu chuẩn đánh giá hiệu quả quản lý hoạt động tham gia XHHGD của trường THPT, tác giả sử dụng phiếu hỏi xin ý kiến 300 (lãnh đạo, CBQL Sở GD&ĐT thuộc 5 tỉnh, thành phố; lãnh đạo, CBQL, NV, GV và CMHS, TVCD của 10 trường THPT) *Thang điểm từ 1 đến 5 (1- là hoàn toàn không đồng ý; 2- Không đồng ý; 3-Trung bình; 4- Đồng ý; 5- Hoàn toàn đồng ý)*

Kết quả khảo sát được tổng hợp và điểm đánh giá tính cần thiết trung bình của các tiêu chuẩn, tiêu chí và chỉ số được xử lý như sau: Đối với các chỉ số có điểm trung bình < 3 (47%) thì được loại bỏ hoặc “*Phải ưu tiên cải tiến*”

Nội dung các tiêu chuẩn, tiêu chí	Điểm TB mức độ cần thiết
<b>Tiêu chuẩn 1: Lập kế hoạch hoạt động tham gia XHHGD</b>	<b>3.99</b>
Tiêu chí 1: Kế hoạch hoạt động tham gia XHHGD	3.99
Tiêu chí 2: Xác định nhu cầu của CMHS và TVCD	4.04
Tiêu chí 3: Xác định các nguồn lực có sẵn trong cộng đồng	3.93
<b>Tiêu chuẩn 2: Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động tham gia XHHGD</b>	<b>3.96</b>
Tiêu chí 4: Môi trường thuận lợi	4.09
Tiêu chí 5: Giao tiếp giữa Nhà trường - CMHS – Cộng đồng	4.01
Tiêu chí 6: Huy động tham gia	3.85
Tiêu chí 7: Hỗ trợ học tập học sinh	4.03
Tiêu chí 8: Tình nguyện viên	3.87
Tiêu chí 9. Tập huấn cho đội ngũ nhân viên	3.92
<b>Tiêu chuẩn 3: Đánh giá kế hoạch hoạt động tham gia XHHGD và phản hồi thông tin</b>	<b>3.94</b>
Tiêu chí 10: Hệ thống đánh giá	3.85
Tiêu chí 11: Sử dụng thông tin đánh giá	4.04

**Đối với tiêu chuẩn 1:** Các ý kiến đánh giá là cần thiết, số điểm là 3.99

**Đối với tiêu chuẩn 2:** Các ý kiến đánh giá là cần thiết, số điểm là 3.96

**Đối với tiêu chuẩn 3:** Các ý kiến đánh giá là cần thiết, số điểm là 3.95

**\* Tổng hợp ý kiến về khả năng đánh giá chính xác hiệu quả quản lý hoạt động tham gia XHHGD của trường THPT**

Trong 300 ý kiến được hỏi, có 210 ý kiến cho rằng Hệ thống tiêu chuẩn có thể đánh giá hiệu quả quản lý hoạt động tham gia XHHGD của trường THPT tương đối toàn diện, đạt 70%; và 8% cho rằng có thể đánh giá tốt và chính xác hiệu quả quản lý hoạt động tham gia; có 22% ý kiến cho rằng Hệ thống tiêu chuẩn đánh giá được hiệu quả hoạt động tham gia XHHGD của trường nhưng chưa thật sự toàn diện, cần điều chỉnh bổ sung.

### 3.7. Thử nghiệm

#### 3.7.1. Thử nghiệm Hệ thống tiêu chuẩn để đánh giá hiệu quả quản lý hoạt động tham gia XHHGD của trường THPT

a. *Mục đích thử nghiệm:* Kiểm chứng mức độ khả thi, tính khách quan và mức độ phù hợp của Hệ thống tiêu chuẩn đánh giá hiệu quả quản lý hoạt động tham gia XHHGD trong điều kiện thực tế tại 10 trường THPT



b. *Đối tượng và phạm vi thử nghiệm:* Thử nghiệm tại 10 trường THPT đã tham gia khảo sát; đối tượng là hiệu trưởng.

c. *Quy mô và địa bàn thử nghiệm:* Tiến hành đánh giá chất lượng quản lý hoạt động tham gia XHHGD của trường THPT bằng bộ tiêu chí và quy trình đánh giá của Luận án tại 10 trường THPT của 5 tỉnh đã tham gia khảo sát.

d. *Nội dung thử nghiệm:* Tác giả chọn Hệ thống tiêu chuẩn đánh giá hiệu quả quản lý hoạt động tham gia XHHGD của trường THPT.

e. *Thời gian thử nghiệm:* Thực hiện tháng 12/2013 – 6/2014

g. *Phương pháp thử nghiệm:* Nghiên cứu hồ sơ, tài liệu, khảo sát thực tế và phỏng vấn để có minh chứng và chấm điểm theo các chỉ số đã quy định.

h. *Phương pháp đánh giá:* Thông qua kết quả thử nghiệm so với thực trạng quản lý hoạt động tham gia XHHGD của các trường THPT và ý kiến của các chuyên gia.

i. *Tiến trình thử nghiệm*

*Bước 1:* Chuẩn bị thử nghiệm,

Chọn 10 trường THPT thử nghiệm; chọn đối tượng là Hiệu trưởng để thử nghiệm; chuẩn bị các điều kiện để thử nghiệm

*Bước 2:* Tiến hành các hoạt động thử nghiệm và thu thập minh chứng; Phỏng vấn các chuyên gia và nghiên cứu các tài liệu liên quan đang được lưu trữ tại các Sở GD&ĐT, tại các trường THPT.

k. *Kết quả thử nghiệm:* Kết quả chấm điểm cụ thể, chi tiết đối với 3 tiêu chuẩn, 11 tiêu chí và 50 chỉ số của Hệ thống tiêu chuẩn cho thấy hoạt động quản lý tham gia XHHGD ở các trường THPT trong các năm qua thực hiện chỉ đạt yêu cầu.

m. *Đánh giá kết quả thử nghiệm*

*Tiêu chuẩn 1:* Lập kế hoạch hoạt động tham gia XHHGD, đạt điểm, 470/650 chiếm 72,3%; so với thang và tần suất đánh giá chỉ đạt ở mức độ “*đáp ứng nhưng cần cải tiến*”

*Tiêu chuẩn 2:* Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động tham gia XHHGD đạt số điểm, 790/1300 chiếm 60,8%; tiêu chuẩn này đạt mức độ “*đáp ứng nhưng cần cải tiến*”

*Tiêu chuẩn 3:* Đánh giá kế hoạch hoạt động tham gia XHHGD và phản hồi thông tin đạt số điểm 285/550 chiếm 51,8%; đạt ở mức độ “*đáp ứng nhưng cần cải tiến*”

Tổng điểm của Hệ thống tiêu chuẩn sau thử nghiệm là: 309/500, chiếm 61,8%. Theo thang đo 04 mức độ đánh giá của Hệ thống tiêu chuẩn thì hiệu quả quản lý hoạt động tham gia XHHGD của trường chỉ ở mức độ 2, mức độ “**ĐÁP ỨNG NHƯNG CẦN CẢI TIẾN**”

### **Kết luận chương 3**

Phát triển GD&ĐT là nhiệm vụ, trách nhiệm của Nhà nước và của toàn dân, có nghĩa là phát triển GD&ĐT phải gắn với XHHGD, ở đó các LLXH cùng với nhà nước, nhà trường tùy theo chức năng và nhiệm vụ của mình tham gia tích cực đóng góp trí lực, vật lực, tài lực cho GD&ĐT nói chung và cho nhà trường THPT nói riêng, đó là:

- Nhà nước khuyến khích XHH đầu tư xây dựng trường lớp, CSVC và các điều kiện học tập; đảm bảo công bằng trong GD; có các văn bản, các quy định về nhiệm vụ, trách nhiệm và các cơ chế cho các tổ chức, cá nhân để thu hút sự tham gia đóng góp.

- Nhà trường THPT có những hoạt động nhằm huy động sự tham gia của CMHS, TVCĐ vào phát triển GD nhà trường; có các giải pháp hiệu quả và phù hợp để quản lý các hoạt động tham gia XHHGD trong nhà trường hệ hợp tác với CMHS và Cộng đồng để thu hút được các nguồn lực trong xã hội.

- Nhà trường cần phải thường xuyên kiểm tra, đánh giá mức độ hiệu quả hoạt động tham gia XHHGD và để đánh giá mức độ hiệu quả cần có công cụ hoàn chỉnh đó là hệ

thống tiêu chí nhằm đảm bảo tính chính xác, khoa học và khách quan trong đánh giá quản lý hoạt động tham gia XHHGD của trường THPT.

## **KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ**

### **1. Kết luận**

Giáo dục phải gắn liền với XHHGD, trong đó huy động cộng đồng đầu tư cho giáo dục thực chất là vấn đề tăng cường cho công tác XHHGD.

Đề tài đã góp phần làm rõ một số khái niệm cơ bản liên quan đến các vấn đề nghiên cứu; tập trung phân tích những nội dung liên quan đến hoạt động tham gia, về quản lý hoạt động tham gia XHHGD. Từ đó luận giải cho những điều kiện cần và đủ để quản lý hoạt động tham gia XHHGD của trường THPT đạt kết quả tối ưu nhất.

Đề tài đề xuất một số giải pháp tổ chức quản lý hoạt động tham gia XHHGD của trường THPT có tác động trực tiếp đến hoạt động quản lý XHHGD nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả và tính bền vững của hoạt động tham gia.

Bằng khảo nghiệm và thử nghiệm, đề tài đã chứng minh được tính khoa học, tính khả thi của các biện pháp, kết quả thu được khẳng định tính đúng đắn của giả thuyết khoa học, khẳng định tính khả thi, tính khoa học và hiệu quả của biện pháp.

### **2. Khuyến nghị**

#### **2.1. Với Bộ Giáo dục và Đào tạo**

Thành lập ban chỉ đạo công tác XHHGD từ Trung ương đến địa phương để việc thực hiện được thống nhất, đúng mục tiêu; Hàng năm tổ chức lễ tôn vinh, khen thưởng những doanh nghiệp, tổ chức xã hội, cá nhân trong và ngoài nước có nhiều đóng góp.

#### **2.2. Với các Sở giáo dục và Đào tạo**

Cần chỉ đạo các trường THPT tiếp tục nghiên cứu và triển khai thử nghiệm các giải pháp dựa trên Hệ thống tiêu chuẩn, quy trình quản lý và các giải pháp do tác giả đề xuất.

Thực hiện định kỳ kiểm tra đánh giá hiệu quả hoạt động tham gia XHHGD; bổ sung, điều chỉnh cơ chế, chính sách về hoạt động tham gia XHHGD; tuyên dương khen thưởng các tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác XHHGD nhà trường.

Xây dựng và vận dụng cơ chế điều hành, quản lý giữa các lực lượng để huy động cộng đồng tham gia XHHGDTH có hiệu quả; Chỉ đạo, hướng dẫn xây dựng kế hoạch và thực hiện công tác phối hợp với các LLXH trong công tác XHHGD THPT.

- Có các chính sách ưu tiên cho các tình nguyện viên tham gia vào các hoạt động của nhà trường và công tác XHHGD trong nhà trường.

#### **2.3. Với đội ngũ lãnh đạo, CBQL, giáo viên, nhân viên trường THPT**

- Nhà trường cần thành lập những nhóm tình nguyện viên, có thể là nhóm tình nguyện của những người mẹ, nhóm tình nguyện của học sinh v.v... để giúp đỡ nhà trường những hoạt động cụ thể.

- Vận động tuyên truyền, phối hợp các LLXH thực hiện tốt công tác XHHGD; Tích cực học tập nâng cao trình độ về mọi mặt để đáp ứng với yêu cầu đổi mới GD; Tổ chức các lớp bồi dưỡng kỹ năng tuyên truyền XHHGD cho đội ngũ CBQL, GV, CMHS và TVCĐ.

#### **2.4. Với cha mẹ học sinh và cộng đồng**

Nhận thức vị trí, vai trò, nhiệm vụ và trách nhiệm để hợp tác, hỗ trợ, phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong việc giáo dục học sinh; cải thiện môi trường học tập, chất lượng dạy học trên lớp; tham gia công tác XHHGD của nhà trường;

Nâng cao trình độ năng lực để tham gia lập kế hoạch, thực hiện và điều hành các hoạt động XHHGD của nhà trường; tìm hiểu, phân tích áp dụng các kinh nghiệm đã thực hiện thành công tại cộng đồng.